

Số: **1447**/STC-QLGCS&TCDN

Tuyên Quang, ngày **16** tháng 6 năm 2022

V/v đăng tải và xin
ý kiến vào dự thảo Văn bản
quy phạm pháp luật

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc tỉnh Tuyên Quang;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị xã hội;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị. Để Sở Tài chính hoàn thiện dự thảo Quyết định trình Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, Sở Tài chính đề nghị Quý cơ quan, đơn vị:

1. Các cơ quan, đơn vị (như mục kính gửi) tham gia ý kiến vào dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của UBND tỉnh, ý kiến tham gia bằng văn bản gửi Sở Tài chính **trước ngày 30/6/2022** để hoàn thiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông: Đăng tải Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định trình Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, mục góp ý dự thảo văn bản để lấy ý kiến nhân dân trong 30 ngày; tổng hợp ý kiến đóng góp của nhân dân trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang gửi Sở Tài chính để hoàn thiện trình UBND tỉnh.

(Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định được đăng tải trên Website của Sở Tài chính tại địa chỉ <http://sotaichinh.tuyenquang.gov.vn> và được gửi

qua hộp thư điện tử hoặc hệ thống quản lý văn bản điều hành của các cơ quan, đơn vị).

Sở Tài chính trân trọng đề nghị Quý cơ quan phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trang Website Sở Tài chính;
- Lưu: VT; QLGCS&TCDN (M.Nga).

GIÁM ĐỐC



Hà Trung Kiên



Số: **SỞ** /TT-**STC**

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

Quyết định của UBND tỉnh về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị, Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh một số nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Quy định của pháp luật

Tại điểm b Khoản 1 Điều 8 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định: “...Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp, ban hành hoặc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý...”.

2. Cơ sở thực tiễn

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND ngày 22/12/2019 Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Đến nay sau gần 4 năm áp dụng thực hiện quyết định có một số nội dung không còn phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu quản lý trong tình hình mới, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh, cụ thể:

- Trước yêu cầu cấp thiết của ứng dụng công nghệ kỹ thuật số và thực hiện lộ trình số hóa của Chính phủ thì quy định về tiêu chuẩn, định mức về máy móc, thiết bị tại một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh không còn phù hợp để thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

- Cơ cấu tổ chức bộ máy của một số cơ quan, đơn vị đã thay đổi do sáp nhập, giải thể, đổi tên, mới thành lập nên Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND ngày 22/12/2019 đã không còn phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện nay.

- Số lượng máy móc, thiết bị của một số cơ quan, đơn vị chưa đáp ứng được nhiệm vụ chuyên môn.

Từ quy định và nội dung nêu trên cần thiết phải xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị xe chuyên dùng (chủng loại, số lượng) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang thay thế Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND ngày 22/12/2019.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích: Thiết lập khung pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo thống nhất, phù hợp với quy định pháp luật có liên quan và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đảm bảo phù hợp lâu dài về quy định của tỉnh và pháp luật của Nhà nước.

2. Quan điểm:

Phù hợp với quy định của pháp luật, đúng phân cấp, trình tự, thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Thay thế những quy định, định mức không còn phù hợp với thực tế và yêu cầu quản lý trong tình hình mới, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

Xây dựng Quyết định phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương theo phân cấp, phù hợp về trước mắt và lâu dài.

III. CĂN CỨ SOẠN THẢO VÀ BAN HÀNH VĂN BẢN

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 21 tháng 11 năm 2019;

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/06/2020;

Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26

tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2022.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Sở Tài chính đã thành lập tổ soạn thảo dự thảo Quyết định và xây dựng Kế hoạch soạn thảo dự thảo Quyết định.

Sở Tài chính đã có Công văn số 752/STC-QLGCS&TCDN gửi các cơ quan có liên quan đề nghị rà soát số lượng máy móc, thiết bị chuyên dùng và đề xuất tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng. Sau khi tổng hợp báo cáo đề xuất của các cơ quan, đơn vị Sở Tài chính đã có Công văn số.../STC-QLGCS&TCDN gửi các cơ quan có liên quan và Sở Thông tin và Truyền thông về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Quyết định và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang để lấy ý kiến nhân dân. Kết quả đã có .../... cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến đã có ý kiến tham gia. Sở Thông tin và Truyền thông có Công văn số .../STTT-BBTCTTĐT ngày .../.../2022 về việc tổng hợp các ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức và cá nhân từ hệ thống tiếp nhận thông tin của Cổng thông tin điện tử tỉnh đối với dự thảo văn bản QPPL, kết quả từ ngày .../6/2022 đến ngày .../.../2022 có ... ý kiến đóng góp từ hệ thống.

Sở Tài chính hoàn chỉnh dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị xe chuyên dùng (chủng loại, số lượng) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số .../BC-STP ngày .../.../2022.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Dự thảo Quyết định gồm 04 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

Điều 2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

Điều 4. Hiệu lực thi hành.

VI. NHỮNG ĐIỀU CÓ Ý KIẾN KHÁC NHAU: Không.

Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Tuyên Quang.

(Xin trình kèm: Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh; Tổng hợp, giải trình ý kiến tham gia của các đơn vị; Tổng hợp, giải trình Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp).

Nơi nhận:

- Như trên (để trình);
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, QLGC&TCDN (M.Nga)

GIÁM ĐỐC

Hà Trung Kiên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2022/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2022



QUYẾT ĐỊNH

Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 21 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số /TTr-STC ngày / /2022 về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về tiêu chuẩn, định mức (chủng loại, số lượng) sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập, ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

c) Quyết định này không áp dụng đối với các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, các đơn vị thuộc trung ương quản lý đóng trên địa bàn tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo.

Điều 2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị được quy định chi tiết tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Trường hợp phát sinh nhu cầu trang bị thêm máy móc, thiết bị chuyên dùng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị ngoài quy định tại khoản 1 Điều này, giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm rà soát, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến thống nhất để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo đúng định mức và các văn bản quy định hiện hành.

2. Giao Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện triển khai mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh theo tiêu chuẩn, định mức hiện hành.

2. Kho bạc Nhà nước tỉnh căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại Quyết định này thực hiện kiểm soát chi và thanh toán khi cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện mua sắm.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để phối hợp xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .../.../2022

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- | | |
|---|------------|
| <ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng Chính phủ; - Bộ Tài chính; - Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính; - Cục KTVB QPPL - Bộ Tư pháp; - Thường trực Tỉnh ủy; - Thường trực HĐND tỉnh; - VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; - CT và các PCT UBND tỉnh; - Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; - Các Sở, ban ngành thuộc UBND tỉnh; - Chánh VP, các Phó VP UBND tỉnh; - HĐND, UBND huyện, thành phố; - Cổng thông tin điện tử tỉnh; - Báo Tuyên Quang; Đài PTTH tỉnh; - Như Điều 3; - Lưu: VT. | (Báo cáo); |
|---|------------|

PHỤ LỤC

QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG (CHUNG LOẠI, SỐ LƯỢNG) CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYỀN QUANG

(Kèm theo Quyết định số /2022/QĐ-UBND ngày / /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyền Quang)

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
A	Máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động chung			
I	Máy chủ			
1	Văn phòng Tỉnh ủy	Bộ	12	
2	Sở Tài chính; Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	Bộ	8	
3	Văn phòng UBND tỉnh; Báo Tuyền Quang	Bộ	5	
4	Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trung tâm tích hợp dữ liệu	Bộ	4	
5	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Chi cục văn thư lưu trữ; Văn phòng Sở Giao thông vận tải.	Bộ	4	
6	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh còn lại	Bộ	2	
7	Văn phòng: Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện; Huyện ủy, Thành ủy	Bộ	2	
II	Máy in A3			
1	Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh; Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh			
1.1	Dưới 30 biên chế trở xuống	Cái	2	
1.2	Từ 30 biên chế đến 50 biên chế	Cái	4	
1.3	Từ 50 biên chế trở lên	Cái	8	
2	Văn phòng Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Cái	3	
3	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện	Cái	2	
III	Máy scan siêu tốc			
1	Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh; Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh	Cái	3	
2	Văn phòng: Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Huyện ủy, Thành ủy; Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện	Cái	2	
IV	Máy photocopy siêu tốc			

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
1	Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh;	Cái	3	
2	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện còn lại	Cái	2	
B	Máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ nhiệm vụ đặc thù của cơ quan, tổ chức, đơn vị			
I	KHỐI TÍNH			
1	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh			
1.1	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh			
	Máy tính chuyên dùng phục vụ cuộc họp, hội nghị trực tuyến	Bộ	1	
1.2	Trung tâm Hội nghị			
	Hội trường lớn 656 chỗ ngồi			
	Bàn trộn âm thanh mixer	Cái	1	
	Mic shure không dây	Cái	1	
	Màn hình led 125 inc	Cái	2	
	Loa thùng toàn dải	Cái	4	
	Hội trường 200 chỗ ngồi			
	Bàn trộn âm thanh Mixer	Cái	1	
	Cục đẩy công suất	Cái	2	
	Loa thùng toàn dải	Cái	4	
	Hành lang bên ngoài tòa nhà Trung tâm Hội nghị			
	Hệ thống camera an ninh xung quanh TTHN	Bộ	12	
2	Văn phòng Tỉnh ủy			
2.1	Văn phòng tỉnh ủy			
	Máy tính để bàn cấu hình cao	Cái	8	
	Máy in phun màu A3	Cái	1	
	Thiết bị chuyển mạch (switch)	Bộ	10	
	Hệ thống sao lưu back up trung tâm (tủ đĩa + thiết bị)	Bộ	4	
	Thiết bị bảo mật (tường lửa, thiết bị chống thâm nhập, thiết bị kiểm soát truy cập...)	Bộ	3	
	Bộ lưu điện >= 80 KVA	Bộ	4	
	Thiết bị định tuyến Router	Bộ	4	
	Hệ thống thiết bị hội nghị trực tuyến (thiết bị âm thanh, camera, thiết bị đầu cuối, màn hình, dây...)	Bộ	2	

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
	Hệ thống theo dõi giám sát mạng (màn hình + thiết bị)	Bộ	1	
	Thiết bị lưu trữ dữ liệu	Bộ	2	
	Hệ thống phòng cháy chữa cháy	Bộ	2	
	Máy phát điện	Cái	1	
2.2	Ban Tổ chức Tỉnh ủy			
	Máy tính để bàn dung lượng, cấu hình cao	Cái	1	
	Máy tính xách tay dung lượng, cấu hình cao	Cái	3	
	Máy in màu	Cái	1	
	Máy FAX	Cái	1	
	Máy chiếu + màn chiếu	Bộ	1	
	Bàn trộn liên công suất	Cái	1	
	Bộ điều khiển trung tâm kỹ thuật số	Bộ	1	
	Máy ảnh	Cái	1	
	Máy ghi âm	Cái	2	
2.3	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy			
	Màn hình chuyên dụng	Cái	3	
	Thiết bị đầu cuối hội nghị	Bộ	1	
	Thiết bị trung tâm	Bộ	1	
	Ampli kèm mixer	Bộ	1	
	Thiết bị hội nghị truyền hình	Bộ	1	
	Phần mềm diệt vi rút	Bản	1	
2.4	Ban Dân vận Tỉnh ủy			
	Màn hình chuyên dùng	Cái	3	
	Thiết bị đầu cuối hội nghị	Bộ	1	
	Thiết bị trung tâm	Bộ	1	
	Ampli kèm mixer	Bộ	1	
	Thiết bị hội nghị truyền hình	Bộ	1	
	Máy ảnh KTS chuyên dụng	Cái	2	
	Máy ảnh	Cái	1	
	Máy ghi âm	Cái	1	
	Phần mềm diệt vi rút	Bản	1	
2.5	Đảng ủy khối các cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh			
	Thiết bị truyền hình trực tuyến	Bộ	1	
	Phần mềm quản lý văn bản	Bản	1	
3	Văn phòng Đoàn ĐBQH và Hội đồng nhân dân tỉnh			
	Thiết bị mạng chuyển mạch trung tâm 24 cổng layer 3	Bộ	3	
	Thiết bị mạng chuyển mạch trung tâm 24 cổng layer 2	Bộ	8	
	Thiết bị bảo mật tường lửa	Bộ	2	
	Máy tính xách tay cấu hình cao	Cái	4	

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
	Bộ lưu điện phục vụ máy chủ	Bộ	3	
	Thiết bị lưu trữ qua mạng	Bộ	2	
	Thiết bị cân bằng tải hệ thống mạng	Bộ	2	
	Thiết bị mạng không dây	Bộ	22	
	Hệ thống âm thanh hội trường	Bộ	3	
	Máy ghi âm mini	Cái	4	
	Thiết bị chuyển mạch cấp nguồn PoE	Cái	8	
	Hệ thống thiết bị Camera giám sát an ninh	Bộ	24	
	Máy phát điện phục vụ cơ quan 200KVA	Cái	1	
	Hệ thống cảnh báo cháy trụ sở cơ quan	Bộ	1	
	Hệ thống cảnh báo phòng quản trị mạng (cảnh báo độ ẩm, nhiệt độ, cảnh báo cháy,...)	Bộ	3	
	Hệ thống điện chiếu sáng mỹ thuật trụ sở cơ quan	Bộ	160	
	Bảng trình chiếu điện tử Led phục vụ hoạt động cơ quan	Cái	2	
4	Sở Khoa học và Công nghệ			
4.1	Văn phòng Sở			
	Quả cân cấp chính xác M1 loại 20kg	Cái	38	
	Quả cân cấp chính xác M1 Loại 10kg	Cái	1	
	Quả cân cấp chính xác M1 Loại 5kg	Cái	1	
	Quả cân cấp chính xác M1 Loại 2kg	Cái	2	
	Quả cân cấp chính xác M1 Loại 1kg	Cái	1	
	Bình chuẩn kim loại hạng 2 Bình chuẩn kim loại hạng 2 loại 200 lít	Cái	1	
	Bình chuẩn kim loại hạng 2 Bình chuẩn kim loại hạng 2 loại 100 lít	Cái	1	
	Bình chuẩn kim loại hạng 2 Bình chuẩn kim loại hạng 2 loại 50 lít	Cái	2	
	Bình chuẩn kim loại hạng 2 Bình chuẩn kim loại hạng 2 loại 20 lít	Cái	2	
	Bình chuẩn kim loại hạng 2 Bình chuẩn kim loại hạng 2 loại 10 lít	Cái	2	
	Bình chuẩn kim loại hạng 2 Bình chuẩn kim loại hạng 2 loại 5 lít	Cái	2	
	Bình chuẩn kim loại hạng 2 Bình chuẩn kim loại hạng 2 loại 2 lít	Cái	2	
	Cân điện tử 150kg, bước nhảy: 30g	Cái	1	
	Cân điện tử sách tay 150kg, bước nhảy: 50g	Cái	1	
	Bộ quả cân F ₁ phạm vi đo 1mg-500g	Bộ	2	
	Bộ quả cân F ₁ phạm vi đo 10mg-100g	Bộ	1	
	Bộ quả cân F ₁ phạm vi đo 1g-500g	Bộ	1	
	Bộ quả cân F ₂ phạm vi đo 1mg-500g	Bộ	1	
	Bộ thiết bị kiểm định huyết áp kế	Bộ	1	

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
	Bình kiểm định đồng hồ nước di động	Cái	1	
	Thiết bị thử độ bền và hấp thụ xung động mũ bảo hiểm	Bộ	1	
	Máy kiểm tra test nhanh công tơ điện	Cái	1	
	Dụng cụ thử chạm điện hình ngón tay	Cái	1	
	Thiết bị kiểm công tơ cầm tay 3 pha	Bộ	1	
	Máy đo chỉ số ốc - tan	Cái	1	
	Máy kiểm tra vàng	Cái	1	
	Máy ảnh kỹ thuật số	Cái	1	
	Máy quay camera	Cái	1	
	Bình chuẩn di động kiểm định/kiểm tra đồng hồ nước	Cái	1	
	Thiết bị kiểm tra khả năng tách khí và dẫn nở ống của cột đo xăng dầu	Bộ	1	
	Thuốc cấp điện tử	Cái	1	
	Cặp Panme	Cái	1	
	Máy đo phóng xạ điện tử hiển thị số	Cái	2	
4.2	Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và Công nghệ Tuyên Quang			
	Chuẩn đo lường kiểm định taximet lưu động	Bộ	1	
	Thiết bị kiểm định công tơ điện 1 pha	Bộ	1	
	Thiết bị kiểm định công tơ điện 3 pha	Bộ	2	
	Thiết bị kiểm định đo điện tim	Bộ	1	
	Thiết bị kiểm định đo đồng hồ nước	Bộ	1	
	Bộ bình chuẩn kim loại hạng 2 kiểm định xăng dầu	Bộ	1	
	Bộ quả cân F1 (1mg-1kg)	Bộ	1	
	Quả cân F2 (loại 1kg)	Quả	2	
	Quả cân F2 (loại 2kg)	Quả	1	
	Bộ Thiết bị phụ	Bộ	1	
	Quả chuẩn M1 loại 1 kg	Quả	5	
	Quả chuẩn M1 loại 2 kg	Quả	6	
	Quả chuẩn M1 loại 5 kg	Quả	20	
	Quả chuẩn M1 loại 10 kg	Quả	15	
	Quả chuẩn M1 loại 20 kg	Quả	1200	
	Máy đo điện trở tiếp địa	Bộ	1	
	Thiết bị kiểm định X-quang	Bộ	1	
	Thiết bị kiểm định an toàn bức xạ	Bộ	1	
	Thiết bị phục vụ nghiên cứu ứng dụng, kiểm định kiểm nghiệm	Bộ	1	
5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			
5.1	Văn phòng Sở			
	Thiết bị âm thanh Hội trường (cục công suất, bàn trộn âm thanh, loa, mic,...)	Bộ	1	

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
	Thiết bị hội nghị truyền hình trực tuyến (gồm đầu thu phát, bộ điều khiển, mic)	Bộ	1	
	Hệ thống thiết bị mạng không dây	Bộ	1	
	Camera an ninh	Bộ	1	
	Máy tính dùng làm thiết bị đầu cuối cho Hội nghị truyền hình trực tuyến	Cái	2	
	Camera chuyên dùng thiết bị cho Hội nghị truyền hình trực tuyến	Cái	2	
	Phần mềm chuyên dụng dành cho thiết bị đầu cuối Hội nghị truyền hình trực tuyến	Bộ	1	
	Phần mềm chuyên dụng cho phòng họp không giấy	Bộ	1	
	Tủ Rack chuyên dụng cho thiết bị HN trực tuyến	Bộ	1	
	TVI chuyên dụng cho thiết bị Hội nghị trực tuyến	Cái	2	
	Loa treo tường chuyên dụng cho thiết bị Hội nghị trực tuyến	Cái	4	
	Tăng âm số liên chuyên dụng cho thiết bị Hội nghị trực tuyến	Cái	1	
	Phần mềm báo cáo trực tuyến 3 cấp	Bộ	1	
	Hệ thống thiết bị một cửa điện tử	Bộ	1	
	Phần mềm quản lý cán bộ	Bộ	1	
	Trang thông tin điện tử của Sở	Bộ	1	
	Thiết bị bảo mật	Bộ	2	
	Máy ảnh phục vụ cho chuyên ngành	Cái	2	
	Tủ lạnh dùng bảo quản mẫu phục vụ chuyên ngành	Cái	1	
	Máy quay phim chuyên dụng phục vụ cho chuyên ngành	Cái	1	
5.2	Trung tâm Khuyến nông			
	Máy ảnh phục vụ cho chuyên ngành	Cái	1	
	Máy quay phim phục vụ cho chuyên ngành	Cái	1	
	Tủ chống ẩm	Cái	1	
5.3	Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản			
	Tủ lạnh y tế phục vụ dùng để bảo quản vắc xin	Cái	5	
	Máy phát điện 10KVA	Cái	2	
	Hệ thống thiết bị kho lạnh bảo quản vắc xin	Bộ	1	
	Máy phun khử trùng	Cái	1	
	Máy trộn dung dịch	Cái	1	
	Máy đọc số chip điện tử	Cái	1	
	Chip điện tử PIT Tag	Cái	350	
	Máy đo oxy hoà tan đa chỉ tiêu	Cái	1	
	Máy đo pH, nhiệt độ cầm tay	Cái	1	
	Kính hiển vi	Cái	1	
	Máy đo độ sâu của nước	Cái	1	

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
	Máy đo 36 chỉ tiêu môi trường nước	Cái	1	
5.4	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật			
	Máy li tâm	Cái	1	
	Máy đo thủy phân	Cái	1	
	Kính hiển vi	Cái	6	
	Kính soi nổi		1	
	Tủ định ôn	Cái	2	
	Tủ sấy	Cái	1	
	Cân phân tích	Cái	1	
	Máy ảnh phục vụ cho chuyên ngành	Cái	1	
	Tủ cấy vô trùng	Cái	1	
	Tủ lạnh bảo quản mẫu	Cái	2	
	Tủ ẩm	Cái	1	
	Tủ sinh trưởng	Cái	1	
	Máy bơm động cơ phun thuốc BVTV	Cái	0	
	Máy đo độ đường Brix điện tử	Cái	1	
	Máy đo PH và độ ẩm đất	Cái	1	
	Máy định vị GPS cầm tay	Cái	2	
	Máy vi tính xách tay cấu hình cao để sử dụng phần mềm chuyên ngành	Cái	5	
5.5	Trung tâm Điều tra, quy hoạch - Thiết kế Nông lâm nghiệp			
	Thiết bị đo độ cao Suunto	Cái	5	
	Máy kinh vĩ điện tử	Cái	1	
	Máy địa bàn	Cái	7	
	Máy GPS	Cái	4	
	Máy toàn đạc điện tử	Cái	1	
	Máy in màu A0	Cái	1	
5.6	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn			
	Máy đo độ đục cầm tay	Cái	1	
	Máy đo đa chỉ tiêu pH/độ dẫn/TDS/Nhiệt độ/Oxy hòa tan	Cái	1	
	Máy đo nồng độ Clo dư hiện số Cầm tay	Cái	1	
	Máy đo pH để bàn	Cái	1	
	Máy đo độ đục để bàn	Cái	1	
	Máy quang phổ đo chất lượng nước phòng thí nghiệm.	Cái	1	
	Cân phân tích	Cái	1	
	Cân Kỹ thuật	Cái	1	
	Tủ sấy	Cái	1	
	Tủ ẩm điện tử hiện số	Cái	1	
	Tủ bảo quản mẫu đo BOD	Cái	1	
	Máy đo BOD	Cái	1	

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
	Thiết bị phản ứng nhiệt phá mẫu đo COD	Cái	1	
	Máy khuấy từ và gia nhiệt	Cái	1	
	Máy cất nước 1 lần	Cái	1	
	Bơm hút chân không	Cái	1	
	Bộ lọc chân không	Cái	1	
	Tủ cấy vi sinh 1.2M	Cái	1	
	Bình hút ẩm không vôi	Cái	1	
	Thiết bị dò khí độc cầm tay	Cái	1	
	Kính hiển vi soi nổi	Cái	1	
	Tủ hút khí độc	Cái	1	
5.7	Chi cục Thủy lợi			
	Máy thủy bình	Cái	1	
	Máy ảnh phục vụ chuyên ngành	Cái	1	
	Máy vi tính để bàn cấu hình cao	Cái	1	
	Máy vi tính xách tay cấu hình cao	Cái	1	
	Máy định vị vệ tinh	Cái	1	
	Máy toàn đạc điện tử	Cái	1	
	Súng bắn bê tông - Súng bột nẩy - Búa thử cường độ bê tông	Cái	1	
5.8	Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản			
	Máy đo độ ẩm	Cái	2	
	Máy đo tồn dư Nitrat	Cái	3	
	Tủ lạnh bảo quản test kiểm nghiệm mẫu	Cái	2	
	Máy ly tâm	Cái	1	
	Máy kiểm tra dư lượng thuốc trừ sâu	Cái	2	
	Máy nghiền mẫu phân tích	Cái	2	
	Máy lắc mẫu	Cái	1	
	Cân mẫu phân tích	Cái	1	
	Máy ảnh phục vụ chuyên ngành	Cái	1	
	Bể điều nhiệt	Cái	1	
	Máy ủ mẫu	Cái	1	
5.9	Ban quản lý khai thác CTTL Tuyên Quang			
	Máy kinh vĩ	Cái	1	
	Máy thủy bình	Cái	1	
	Máy vi tính để bàn cấu hình cao	Cái	1	
	Máy đo toàn đạc điện tử	Cái	1	
	Thuốc đo cầm tay	Cái	1	
	Thuốc kỹ thuật	Cái	1	
	Máy ảnh kỹ thuật số phục vụ cho chuyên ngành	Cái	1	
	Máy quay phim kỹ thuật số phục vụ cho chuyên ngành	Cái	1	
	Máy định vị vệ tinh GPS	Cái	2	

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
	Ổng nhôm ban ngày	Cái	1	
	Máy siêu âm bê tông sách tay	Cái	1	
	Súng thử cường độ bê tông	Cái	1	
5.10	Ban quản lý rừng phòng hộ Na Hang			
	Máy ảnh phục vụ chuyên ngành	Cái	15	
	Bộ đàm phục vụ chuyên ngành	Cái	15	
	Máy định vị GPS	Cái	15	
	Súng bắn hơi cay	Cái	10	
	Thuyền cole	Cái	2	
	Ổng nhỏ	Cái	10	
	Máy Flycam	Cái	2	
	Máy quay phục vụ cho chuyên ngành	Cái	2	
	Máy quay theo dõi cảnh báo cháy rừng	Bộ	2	
	Dùi cui điện		15	
5.11	Ban Quản lý rừng phòng hộ Lâm Bình			
	Máy ảnh phục vụ chuyên ngành	Cái	26	
	Bộ đàm phục vụ chuyên ngành	Cái	26	
	Máy định vị GPS	Cái	28	
	Súng bắn hơi cay	Cái	15	
	Thuyền cole	Cái	3	
	Ổng nhỏ	Cái	14	
	Máy Flycam	Cái	4	
	Máy quay phục vụ cho chuyên ngành	Cái	4	
	Máy quay theo dõi cảnh báo cháy rừng	Bộ	4	
	Dùi cui điện	Cái	15	
5.12	Chi cục Kiểm lâm			
5.12.1	Văn phòng Chi cục Kiểm lâm			
	Máy vi tính để bàn cấu hình cao	Cái	2	
	Máy in màu A4	Cái	1	
	Máy ảnh kỹ thuật số	Cái	3	
	Camera kỹ thuật số Zoom Quang lớn để ghi hình động vật từ xa, ghi hình phục vụ xử lý VPHC	Cái	2	
	Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái	2	
	Bút ghi âm	Cái	2	
	Bút Camera hoặc cúc áo Camera	Cái	2	
	Thước kẹp đo đường kính cây	Cái	2	
	Khoan tăng trưởng	Cái	2	
	Thiết bị đo chiều cao cây đứng	Cái	2	
	Máy bẫy ảnh	Cái	2	
	Kẹp bắt rắn và động vật nhỏ nguy hiểm	Cái	2	

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
	Máy tính bảng (Để cài đặt phần mềm và bản đồ rừng kỹ thuật số phục vụ tuần tra rừng và kiểm tra hiện trường)	Cái	5	
	Ổng nhôm ban ngày	Cái	3	
	Quần áo chống cháy	Cái	10	
	Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Cái	1	
	Máy chiếu	Cái	1	
	Biển cấp dự báo cháy rừng điện tử đặt tại các xã trong tỉnh (Điều khiển tập trung tại Chi cục Kiểm lâm)	Cái	90	
	Lều đi rừng	Cái	5	
	Máy định vị GPS	Cái	4	
5.12.2	Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR			
	Máy ảnh kỹ thuật số phục vụ chuyên ngành	Cái	4	
	Quần áo chống cháy	Cái	10	
	Máy quay phim Sony 340E	Cái	1	
	Máy định vị vệ tinh GPS	Cái	5	
	Ổng nhôm ban đêm	Cái	1	
	Ổng nhôm ban ngày	Cái	5	
	Máy vi tính xách tay cấu hình cao (theo dõi diễn biến cháy rừng)	Cái	1	
	Máy bơm áp lực cao (Kèm theo ống dẫn nước)	Cái	1	
	Máy thổi gió	Cái	10	
	Máy cắt thực bì	Cái	10	
	Cưa xăng	Cái	1	
	Máy tính bảng cấu hình cao	Cái	5	
	Máy chiếu	Cái	1	
	Máy phun nước chữa cháy đeo vai	Cái	1	
	Nhà bạt (Lều đi rừng)	Cái	1	
	Bút ghi âm	Cái	2	
	Bút quay camera	Cái	2	
	Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái	1	
5.12.3	Hạt Kiểm lâm huyện Chiêm Hoá			
	Máy vi tính để bàn cấu hình cao	Cái	5	
	Máy định vị vệ tinh GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	6	
	Máy quay phim	Cái	1	
	Máy ảnh KTS phục vụ chuyên ngành	Cái	2	
	Bút ghi âm	Cái	5	
	Bộ đàm phục vụ cho chuyên ngành	Bộ	2	
	Camera giám sát	Cái	6	

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
	Máy bơm chữa cháy áp lực cao (kèm theo hệ thống ống dẫn nước)	Cái	1	
	Máy thổi gió	Cái	8	
	Máy cắt thực bì	Cái	8	
	Cưa xăng	Cái	5	
	Máy tính bảng loại có 3G, GPS (Để cài đặt bản đồ hiện trạng rừng kỹ thuật số)	Cái	5	
	Ống nhôm ban ngày	Cái	5	
	Ống nhôm ban đêm	Cái	1	
	Quần áo chống cháy		8	
	Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm, không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Bộ	1	
	Máy chiếu	Cái	1	
	Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái	1	
5.12.4	Hạt Kiểm lâm Thành phố Tuyên Quang			
	Máy vi tính để bàn cấu hình cao	Cái	5	
	Máy định vị vệ tinh GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	5	
	Máy quay phim	Cái	1	
	Máy ảnh KTS phục vụ chuyên ngành	Cái	2	
	Bút ghi âm	Cái	5	
	Bộ đàm phục vụ cho chuyên ngành	Bộ	2	
	Máy tính bảng cấu hình cao	Cái	5	
	Ống nhôm ban ngày	Cái	5	
	Ống nhôm ban đêm	Cái	1	
	Quần áo chống cháy	Bộ	8	
	Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm, không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Bộ	1	
	Máy chiếu	Cái	1	
	Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái	1	
5.12.5	Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Cham Chu			
	Máy vi tính để bàn cấu hình cao	Cái	5	
	Máy định vị vệ tinh GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	6	
	Máy quay phim	Cái	1	
	Máy ảnh KTS phục vụ chuyên ngành	Cái	2	
	Bút ghi âm	Cái	5	
	Bộ đàm phục vụ cho chuyên ngành		2	
	Camera giám sát	Cái	6	

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
	Máy bơm chữa cháy áp lực cao (kèm theo hệ thống ống dẫn nước)	Cái	1	
	Máy thổi gió	Cái	8	
	Máy cắt thực bì	Cái	8	
	Cưa xăng	Cái	5	
	Máy tính bảng cấu hình cao	Cái	5	
	Ống nhôm ban ngày	Cái	5	
	Ống nhôm ban đêm	Cái	1	
	Quần áo chống cháy	Bộ	8	
	Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm, không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Bộ	1	
	Máy chiếu	Cái	1	
	Camera kỹ thuật số Zoom Quang lớn để ghi hình động vật từ xa	Cái	1	
	Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái	1	
5.12.6	Hạt Kiểm lâm huyện Chiêm Hoá			
	Máy vi tính để bàn cấu hình cao	Cái	5	
	Máy định vị vệ tinh GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	6	
	Máy quay phim	Cái	1	
	Máy ảnh KTS phục vụ chuyên ngành	Cái	1	
	Bút ghi âm	Cái	5	
	Bộ đàm phục vụ cho chuyên ngành		2	
	Camera giám sát	Cái	5	
	Máy bơm chữa cháy áp lực cao (kèm theo hệ thống ống dẫn nước)	Cái	1	
	Máy thổi gió	Cái	8	
	Máy cắt thực bì	Cái	8	
	Cưa xăng	Cái	5	
	Máy tính bảng cấu hình cao	Cái	5	
	Ống nhôm ban ngày	Cái	5	
	Ống nhôm ban đêm	Cái	1	
	Quần áo chống cháy	Bộ	8	
	Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm, không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Bộ	1	
	Máy chiếu	Cái	1	
	Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái	1	
5.12.7	Hạt Kiểm lâm huyện Lâm Bình			
	Máy tính để bàn cấu hình cao	Cái	5	

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
	Máy định vị vệ tinh GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	6	
	Máy quay phim	Cái	1	
	Máy ảnh KTS phục vụ chuyên ngành	Cái	2	
	Bút ghi âm	Cái	5	
	Bộ đàm phục vụ cho chuyên ngành	Cái	2	
	Camera giám sát	Cái	6	
	Máy bơm chữa cháy áp lực cao (kèm theo hệ thống ống dẫn nước)	Cái	1	
	Máy thổi gió	Cái	8	
	Máy cắt thực bì	Cái	8	
	Cửa xăng	Cái	5	
	Máy tính bảng cấu hình cao	Cái	5	
	Ống nhôm ban ngày	Cái	5	
	Ống nhôm ban đêm	Cái	1	
	Quần áo chống cháy	Bộ	8	
	Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm, không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Bộ	1	
	Máy chiếu	Cái	1	
	Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái	1	
5.12.8	Hạt Kiểm lâm huyện Yên Sơn			
	Máy vi tính để bàn cấu hình cao	Cái	5	
	Máy định vị vệ tinh GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	8	
	Máy quay phim	Cái	1	
	Máy ảnh KTS phục vụ chuyên ngành	Cái	2	
	Bút ghi âm	Cái	5	
	Bộ đàm phục vụ cho chuyên ngành	Cái	2	
	Camera giám sát	Cái	6	
	Máy bơm chữa cháy áp lực cao (kèm theo hệ thống ống dẫn nước)	Cái	1	
	Máy thổi gió	Cái	8	
	Máy cắt thực bì	Cái	8	
	Cửa xăng	Cái	5	
	Máy tính bảng cấu hình cao	Cái	5	
	Ống nhôm ban ngày	Cái	5	
	Ống nhôm ban đêm	Cái	1	
	Quần áo chống cháy	Bộ	8	
	Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm, không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Bộ	1	
	Máy chiếu	Cái	1	

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
	Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái	1	
5.12.9	Hạt Kiểm lâm huyện Na Hang			
	Máy vi tính để bàn cấu hình cao	Cái	5	
	Máy định vị vệ tinh GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	10	
	Máy quay phim	Cái	1	
	Máy ảnh KTS phục vụ chuyên ngành	Cái	2	
	Bút ghi âm	Cái	5	
	Bộ đàm phục vụ cho chuyên ngành	Cái	2	
	Camera giám sát	Cái	10	
	Máy bơm chữa cháy áp lực cao (kèm theo hệ thống ống dẫn nước)	Cái	1	
	Máy thổi gió	Cái	8	
	Máy cắt thực bì	Cái	8	
	Cưa xăng	Cái	5	
	Máy tính bảng cấu hình cao	Cái	5	
	Ống nhôm ban ngày	Cái	10	
	Ống nhôm ban đêm	Cái	2	
	Quần áo chống cháy	Bộ	8	
	Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm, không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Bộ	1	
	Máy chiếu	Cái	1	
	Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái	2	
5.12.10	Hạt Kiểm lâm huyện Sơn Dương			
	Máy vi tính để bàn cấu hình cao	Cái	10	
	Máy định vị vệ tinh GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	12	
	Máy quay phim	Cái	1	
	Máy ảnh KTS phục vụ chuyên ngành	Cái	2	
	Bút ghi âm	Cái	5	
	Bộ đàm phục vụ cho chuyên ngành	Cái	5	
	Camera giám sát	Cái	10	
	Máy bơm chữa cháy áp lực cao (kèm theo hệ thống ống dẫn nước)	Cái	1	
	Máy thổi gió	Cái	8	
	Máy cắt thực bì	Cái	8	
	Cưa xăng	Cái	5	
	Máy tính bảng cấu hình cao	Cái	10	
	Ống nhôm ban ngày	Cái	10	
	Ống nhôm ban đêm	Cái	2	

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
	Quần áo chống cháy	Bộ	8	
	Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm, không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Bộ	1	
	Máy chiếu	Cái	1	
	Máy in Bản đồ hiện trạng rừng hằng năm khổ A0	Cái	1	
	Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái	1	
5.12.11	Ban quản lý rừng đặc dụng Tân Trào			
	Máy tính để bàn cấu hình cao	Cái	10	
	Máy định vị vệ tinh GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	10	
	Máy quay phim	Cái	1	
	Máy ảnh KTS phục vụ chuyên ngành	Cái	2	
	Bộ đàm phục vụ cho chuyên ngành	Cái	5	
	Máy bơm chữa cháy áp xuất cao (kèm theo hệ thống ống dẫn nước)	Cái	1	
	Máy thổi gió	Cái	8	
	Máy cắt thực bì	Cái	8	
	Cưa xăng	Cái	5	
	Máy tính bảng cấu hình cao	Cái	5	
	Ống nhôm ban ngày	Cái	5	
	Ống nhôm ban đêm	Cái	1	
	Quần áo chống cháy	Bộ	8	
	Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm, không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Bộ	1	
	Máy chiếu	Cái	1	
	Thiết bị âm thanh	Bộ	5	
	Máy in A0	Cái	1	
	Camera kỹ thuật số Zoom Quang lớn để ghi hình động vật từ xa	Cái	1	
	Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và hỗ trợ, phục vụ chỉ huy chữa cháy rừng	Cái	1	
5.12.12	Ban quản lý rừng đặc dụng Na Hang			
	Máy vi tính để bàn cấu hình cao	Cái	5	
	Máy định vị vệ tinh GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	6	
	Máy quay phim	Cái	1	
	Máy ảnh KTS phục vụ chuyên ngành	Cái	2	
	Bút ghi âm	Cái	5	
	Bộ đàm phục vụ cho chuyên ngành	Cái	5	
	Camera giám sát	Cái	6	

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
	Máy bơm chữa cháy áp lực cao (kèm theo hệ thống ống dẫn nước)	Cái	1	
	Máy thổi gió	Cái	8	
	Máy cắt thực bì	Cái	8	
	Cưa xăng	Cái	5	
	Máy tính bảng cấu hình cao	Cái	5	
	Ống nhôm ban ngày	Cái	5	
	Ống nhôm ban đêm	Cái	1	
	Quần áo chống cháy	Bộ	8	
	Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm, không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Bộ	1	
	Máy chiếu	Cái	1	
	Camera kỹ thuật số Zoom Quang lớn để ghi hình động vật từ xa	Cái	1	
	Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái	1	
6	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
	Tăng âm	Bộ	2	
	Loa treo tường	Cái	10	
	Tivi	Cái	8	
	Bàn trộn âm thanh (Mixer)	Cái	2	
	Đầu thu Micro	Cái	2	
	Micro cổ ngỗng	Cái	35	
	Tủ để thiết bị âm thanh	Cái	2	
	Thiết bị đầu cuối	Bộ	2	
	Micro không dây	Cái	5	
	Máy chiếu	Cái	2	
	Loa thùng hội trường	Cái	4	
	Camera giám sát an ninh	Cái	12	
	Hệ thống bơm nước và vòi PCCC	Bộ	1	
	Màn chiếu	Cái	3	
	Máy ảnh kỹ thuật số phục vụ cho chuyên ngành	Cái	2	
	Máy quay camera phục vụ cho chuyên ngành	Cái	3	
	Máy đo cường độ âm thanh	Cái	1	
	Máy ghi âm	Cái	5	
	Máy vi tính xách tay phục vụ chuyên ngành	Cái	3	
	Máy đo hàm lượng nước	Cái	1	
	Máy camera mini	Cái	1	
7	Sở Nội vụ			
7.1	Văn phòng Sở			
	Máy in thẻ cán bộ, công chức, viên chức	Cái	1	

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
	Máy ảnh kỹ thuật số phục vụ cho chuyên ngành	Cái	1	
	Tăng âm, loa phục vụ hội trường		1	
	Micro cầm tay	Cái	2	
7.2	Ban Thi đua - Khen thưởng			
	Máy in Bằng khen	Cái	1	
7.3	Trung tâm Lưu trữ lịch sử			
	Máy chủ	Cái	2	
	Lưu điện máy chủ	Cái	1	
	Thiết bị bảo mật mạng		1	
	Thiết bị lưu trữ dữ liệu		1	
	Hệ thống mạng		1	
	Máy tính để bàn cấu hình cao	Cái	2	
	Giá sắt cố định bảo quản tài liệu	Cái	300	
	Máy kiểm kê tài liệu	Cái	1	
	Hệ thống báo cháy		1	
	Giá Compac bảo quản tài liệu	Cái	400	
	Bộ dụng cụ đo nhiệt độ, độ ẩm không khí	Bộ	10	
	Bình khí CO2 bảo quản tài liệu	Cái	100	
	Máy hút ẩm tài liệu	Cái	30	
	Máy khử trùng tài liệu	Cái	2	
	Máy vệ sinh tài liệu lưu trữ	Cái	2	
	Máy in thẻ độc giả	Cái	1	
	Máy khử axit tài liệu lưu trữ	Cái	1	
	Máy hút bụi công nghiệp	Cái	2	
	Hệ thống thiết bị tu bổ, phục chế tài liệu	Bộ	1	
	Hệ thống Camera giám sát	Bộ	1	
	Hệ thống thiết bị lập bản sao bảo hiểm microfilm	Bộ	1	
	Máy quét mã vạch	Cái	1	
8	Sở Xây dựng			
8.1	Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng			
	Máy uốn kéo vạm năng 100 tấn Model	Cái	1	
	Máy nén thủy lực 200 tấn	Cái	1	
	Máy nén thủy lực 150 tấn	Cái	1	
	Máy trộn vữa xi măng cát tự động JJ15	Cái	1	
	Máy xác định độ mài mòn MCA 2006	Cái	1	
	Máy cắt phẳng 2 tốc độ EDJ- 1	Cái	1	
	Máy dẫn tạo mẫu xi măng MD-2006	Cái	1	
	Máy nén tam liên WG - 1C	Cái	1	
	Máy nén CBR 2	Cái	1	
	Máy quay ly tâm chiết suất nhựa	Cái	1	
	Máy đo kim lún nhựa	Cái	1	

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
	Máy thử độ giãn dài nhựa LY 20A	Cái	1	
	Máy nén Marshall MSY - 30	Cái	1	
	Máy khoan mẫu bê tông, bê tông nhựa	Cái	1	
	Máy siêu âm bê tông TICO	Cái	1	
	Máy định vị cốt thép Profometer 5	Cái	1	
	Cân điện tử 6000g/0.01g	Cái	1	
	Máy đo độ ẩm, độ chặt hiện trường bằng PP điện	Cái	1	
	Máy toàn đạc điện tử	Cái	1	
	Máy siêu âm khuyết kim loại + Đầu dò các loại	Cái	1	
	Máy cắt gia công mẫu gạch, đá	Cái	1	
	Máy chiếu	Cái	1	
	Máy nén bê tông	Cái	1	
	Cân 310g/0.001g	Cái	1	
	Cân 6000g/0,01g	Cái	1	
	Máy đo điện trở	Cái	1	
	Bộ dao đai	Bộ	1	
	Máy đo khoảng cách bằng Laser	Cái	1	
	Thiết bị đo bám dính vữa	Bộ	1	
	Tủ sấy	Cái	1	
	Máy đục phá bê tông	Cái	1	
	Máy nén uốn/xi măng điện tử	Cái	1	
	Máy lắc sàng	Cái	1	
	Cối Proctoc tiêu chuẩn	Cái	1	
	Cối Proctor cải tiến	Cái	1	
	Bộ khuôn CBR model S200-01	Bộ	1	
	Máy đầm Proctor/CBR tự động	Cái	1	
	Giới hạn chảy model S170	Cái	1	
	Máy khoan mẫu bê tông cầm tay	Cái	1	
	Súng thử cường độ bê tông	Cái	1	
	Máy nén uốn bê tông 2000kN	Cái	1	
	Khuôn đúc mẫu bê tông	Cái	1	
	Khuôn đúc mẫu bê tông hình trụ	Cái	1	
	Cân điện tử 30Kg model BC - 30	Cái	1	
	Cân điện tử 6kg model BC - 6	Cái	1	
	Máy vụn năng 1000KN: TECH	Cái	1	
	Máy siêu âm bê tông xách tay	Cái	1	
	Máy kích thủy lực 500 tấn	Cái	1	
	Tủ dưỡng mẫu xi măng	Cái	1	
	Máy kiểm tra độ mài mòn của gạch ốp lát và ceramic	Cái	1	
	Máy kiểm tra độ bền uốn của gạch men, gốm sứ	Cái	1	

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
8.2	Trung tâm quy hoạch xây dựng			
	Máy vi tính cấu hình cao	Cái	7	
	Máy toàn đạc	Cái	2	
	Máy in A0	Cái	2	
	Máy định vị	Cái	2	
	Máy thủy bình	Cái	2	
	Máy khoan địa chất	Cái	1	
	Thiết bị vệ tinh	Cái	1	
9	Sở Tài chính			
	Máy vi tính để bàn cấu hình cao	Bộ	40	
	Máy vi tính xách tay cấu hình cao	Cái	15	
	Máy tính bảng cấu hình cao	Cái	10	
	Tăng âm, loa phục vụ hội trường	Bộ	4	
	Micro cầm tay	Cái	15	
	Máy ảnh kỹ thuật số phục vụ công tác chuyên ngành	Cái	2	
	Thiết bị bảo mật	Cái	2	
	Thiết bị lưu điện chuyên dụng dung lượng lớn	Cái	40	
	Máy chiếu, thiết bị màn chiếu	Bộ	4	
10	BQL dự án ĐTXD các công trình Nông nghiệp và PTNT			
	Máy thủy bình điện tử	Cái	2	
	Búa thử độ cứng bê tông	Cái	1	
	Bánh xe đo khoảng cách	Cái	1	
	Bộ xuyên động DCP	Cái	1	
	Máy kinh vĩ điện tử	Cái	2	
	Thước kẹp cơ khí	Cái	2	
	Máy đo sâu cầm tay	Cái	2	
	Máy GPS cầm tay	Cái	2	
11	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông			
	Máy đo đạc điện tử	Cái	1	
	Máy định vị cầm tay	Cái	1	
	Máy siêu âm cốt thép	Cái	1	
	Máy tính xách tay cấu hình cao phục vụ công tác trình chiếu hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công	Cái	4	
	Máy tính để bàn cấu hình cao chạy được phần mềm chuyên ngành	Bộ	10	
	Máy đo cầm tay	Cái	2	
	Súng thử cường độ bê tông	Cái	1	
	Máy dò vị trí cốt thép cầm tay	Cái	1	
	Máy quay kỹ thuật số và phụ kiện đồng bộ	Cái	1	
	Máy đo sâu cầm tay	Cái	1	
	Máy in màu A3	Cái	1	

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
12	Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng và Công nghiệp tỉnh			
	Thước đo góc điện tử Bosch - GIM 60	Cái	1	
	Thước Pame điện tử đo ngoài của Mitutoyo Nhật - 293-145-30	Cái	2	
	Thước Pame cơ khí đo ngoài của Mitutoyo Nhật - 104-139A	Cái	3	
	Thước kẹp điện tử Mitutoyo -500-752-20	Cái	3	
	Thước mét dây 7,5m (lô ban)	Cái	4	
	Thước mét dây 50m rọi	Cái	2	
	Máy đo khoảng cách laser Bosch - GLM80	Cái	2	
	Máy dõo cầm tay độ ẩm gỗ và bê tông của testo Đức -606-1	Cái	1	
	Máy cân mực Laser	Cái	1	
	Bộ đàm	Cái	2	
	Máy định vị GPS	Cái	1	
	Máy siêu âm cốt thép	Cái	1	
	Máy siêu âm khuyết tật bê tông	Cái	1	
	Máy dò vị trí cốt thép cầm tay	Cái	1	
	Máy ảnh kỹ thuật số	Cái	2	
	Máy quay kỹ thuật số	Cái	1	
	Máy chiếu kỹ thuật số	Cái	1	
13	Hội Nông dân tỉnh			
	Thiết bị Hội nghị trực tuyến	Bộ	1	
	Thiết bị lưu điện	Cái	1	
	Tivi 55 inch	Cái	6	
14	BQL các khu du lịch tỉnh			
	Tàu thủy chở khách phục vụ quảng bá, thu hút khách du lịch sinh thái Na Hang-Lâm Bình	Chiếc	1	
	Loa kéo chuyên dùng phục vụ công tác hướng dẫn khách du lịch	Cái	3	
	Loa cây tổ chức sự kiện ngoài trời	Cái	2	
	Loa trợ giảng phục vụ hướng dẫn khách du lịch	Cái	5	
	Máy quay phim camera	Cái	1	
	Máy quay Flycam	Cái	1	
15	Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe			
	Hệ thống phần mềm sát hạch lái xe ô tô trong hình	Bộ	1	
	Hệ thống thiết bị phần mềm sát hạch lái xe ô tô trên đường	Bộ	1	
	Hệ thống thiết bị phần mềm lái xe mô tô hai bánh hạng A1	Bộ	1	
	Hệ thống thiết bị giám sát thời gian và quãng đường học thực hành lái xe	Bộ	1	

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	2	3	4	5
	Hệ thống thiết bị mô phỏng để đào tạo lái xe - cabin học lái xe ô tô	Bộ	1	
16	Trung tâm xúc tiến đầu tư			
	Máy quay kỹ thuật số phục vụ chuyên ngành	Cái	1	
	Máy vi tính để bàn cấu hình cao	Cái	3	
	Máy tính xách tay cấu hình cao	Cái	3	
	Máy tính bảng	Cái	3	
	Máy in màu	Cái	2	
	Máy phát điện dự phòng	Cái	1	
	Bộ tăng âm, loa, micro trang bị tại phòng họp và nhà hội trường	Bộ	2	
	Camera chuyên dùng cho hội nghị trực tuyến và phụ kiện đồng bộ	Cái	1	
	Micro chuyên dùng cho hội nghị trực tuyến và phụ kiện đồng bộ	Bộ	1	
	Loa, âm ly chuyên dùng cho hội nghị trực tuyến và phụ kiện đồng bộ	Bộ	1	
	Màn hình LED chất lượng hình ảnh cao	Cái	1	
	Máy điều hòa nhiệt độ công suất lớn	Cái	2	
	Máy định vị vệ tinh cầm tay	Cái	1	
	Thiết bị mạng internet và hệ thống mạng	Bộ	2	
II	KHỐI HUYỆN			
1	Trung tâm Văn hóa Thể thao, Truyền thanh, truyền hình các huyện, thành phố			
	Máy vi tính để bàn cấu hình cao	Bộ	5	
	Máy vi tính xách tay cấu hình cao	Cái	1	
	Máy phát thanh	Cái	1	
	Đàn Organ	Cái	1	
	Giàn âm thanh ánh sáng ngoài trời	Bộ	1	
2	Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố			
	Máy vi tính cấu hình cao phục vụ chuyên ngành	Cái	5	
	Máy kiểm tra các chỉ số môi trường	Cái	1	
	Máy đo toàn đạc điện tử	Cái	1	
	Máy photocopy A0	Cái	1	

BIỂU TỔNG HỢP
SỐ LƯỢNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ HIỆN CÓ VÀ XÂY DỰNG
TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DÙNG
CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ

(Kèm theo Công văn số: **1447**/STC-QLGCS&TCDN ngày **16** /6/2022 của Sở Tài chính)

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
1	Văn phòng tỉnh ủy					Công văn số 657-CV/VPTU ngày 04/5/2022
1.1	Văn phòng tỉnh ủy					
		Máy tính để bàn cấu hình cao	Cái	0	8	
		Máy photocopy	Cái	3	3	
		Máy Scan	Cái	3	3	
		Máy in phun màu A3	Cái	0	1	
		Thiết bị chuyển mạch (swich)	Bộ	10	10	
		Máy chủ	Cái	12	12	
		Hệ thống sao lưu back up trung tâm (tủ đĩa + thiết bị)	Bộ	2	4	
		Thiết bị bảo mật (tường lửa, thiết bị chống thâm nhập, thiết bị kiểm soát truy cập...)	Bộ	2	3	
		Bộ lưu điện >= 80 KVA	Bộ	4	4	
		Thiết bị định tuyến Router	Bộ	2	4	
		Hệ thống thiết bị hội nghị trực tuyến (thiết bị âm thanh, camera, thiết bị đầu cuối, màn hình, dây...)	Bộ	2	2	
		Hệ thống theo dõi giám sát mạng (màn hình + thiết bị)	Bộ	1	1	
		Thiết bị lưu trữ dữ liệu	Bộ	1	2	
		Hệ thống phòng cháy chữa cháy	Bộ	1	2	
		Máy phát điện	Cái	1	1	
1.2	Ban Tổ chức Tỉnh ủy					
		Máy tính để bàn dung lượng, cấu hình cao	Cái	0	1	
		Máy tính xách tay dung lượng, cấu hình cao	Cái	1	3	
		Máy in màu	Cái	1	1	
		Máy in A3	Cái	2	2	
		Máy photocopy	Cái	1	2	
		Máy Scan	Cái	1	2	
		Máy FAX	Cái	1	1	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Máy chiếu + màn chiếu	Bộ	1	1	
		Bàn trộn liên công suất	Cái	1	1	
		Bộ điều khiển trung tâm kỹ thuật số	Bộ	1	1	
		Máy ảnh	Cái	0	1	
		Máy ghi âm	Cái	0	2	
1.3	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy					
		Màn hình chuyên dụng	Cái	0	1	
		Màn hình chuyên dụng	Cái	0	2	
		Thiết bị đầu cuối hội nghị	Bộ	0	1	
		Thiết bị trung tâm	Bộ	0	1	
		Ampli kèm mixer	Bộ	0	1	
		Thiết bị hội nghị truyền hình	Bộ	0	1	
		Máy quét văn bản	Cái	0	1	
		Phần mềm diệt vi rút	Bản	0	1	
1.4	Ban Dân vận Tỉnh ủy					
		Màn hình chuyên dụng	Cái	0	1	
		Màn hình chuyên dụng	Cái	0	2	
		Thiết bị đầu cuối hội nghị	Bộ	0	1	
		Thiết bị trung tâm	Bộ	0	1	
		Ampli kèm mixer	Bộ	0	1	
		Thiết bị hội nghị truyền hình	Bộ	0	1	
		Máy quét văn bản	Cái	1	1	
		Máy ảnh KTS chuyên dụng	Cái	2	2	
		Máy ảnh	Cái	1	1	
		Máy ghi âm	Cái	1	1	
		Phần mềm diệt vi rút	Bản	0	1	
1.5	Đảng ủy khối các cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh					
		Thiết bị truyền hình trực tuyến	Bộ	1	1	
		Máy quét	Cái	1	1	
		Máy chủ	Cái	1	1	
		Phần mềm quản lý văn bản	Bản	1	1	
2	Văn phòng Đoàn ĐBQH và Hội đồng nhân dân tỉnh					Công văn số 99/VP-HCTCQT ngày 18/4/2022
		Máy chủ	Cái	4	4	
		Máy scan 2 mặt siêu tốc	Cái	1	2	
		Máy photocopy siêu tốc	Cái	2	4	
		Thiết bị mạng chuyển mạch trung tâm 24 cổng layer 3	Bộ	1	3	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Thiết bị mạng chuyển mạch trung tâm 24 cổng layer 2	Bộ	5	8	
		Thiết bị bảo mật tường lửa	Bộ	1	2	
		Máy tính xách tay cấu hình cao	Cái	3	4	
		Bộ lưu điện phục vụ máy chủ	Bộ	2	3	
		Thiết bị lưu trữ qua mạng	Bộ	1	2	
		Thiết bị cân bằng tải hệ thống mạng	Bộ	1	2	
		Thiết bị mạng không dây	Bộ	16	22	
		Hệ thống âm thanh hội trường	Bộ	1	3	
		Máy ghi âm mini	Cái	2	4	
		Thiết bị chuyển mạch cấp nguồn PoE	Cái	5	8	
		Máy in A3	Cái	1	4	
		Hệ thống thiết bị Camera giám sát an ninh	Bộ	16	24	
		Máy phát điện phục vụ cơ quan 200KVA	Cái	1	1	
		Hệ thống cảnh báo cháy trụ sở cơ quan	Bộ	0	1	
		Hệ thống cảnh báo phòng quản trị mạng (cảnh báo độ ẩm, nhiệt độ, cảnh báo cháy,...)	Bộ	2	3	
		Hệ thống điện chiếu sáng mỹ thuật trụ sở cơ quan	Đèn	140	160	
		Bảng trình chiếu điện tử Led phục vụ hoạt động cơ quan	Cái	1	2	
3	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh					Công văn số 190/VP-QTTV ngày 15/4/2022
3.1	Văn phòng UBND tỉnh					
		Máy tính chuyên dùng phục vụ cuộc họp, hội nghị trực tuyến	Cái	1	1	
		Máy Scan 2 mặt siêu tốc A3			3	
3.2	Trung tâm Hội nghị					
		Hội trường lớn 656 chỗ ngồi				
		Bàn trộn âm thanh mixer	Cái	1	1	
		Mic shure không dây	Cái		1	
		Màn hình led 125 inc	Cái		2	
		Loa thùng toàn dải	Cái	14	4	
		Hội trường 200 chỗ ngồi				
		Bàn trộn âm thanh Mixer	Cái		1	
		Cục đẩy công suất	Cái		2	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Loa thùng toàn dải	Cái		4	
		Hành lang bên ngoài tòa nhà Trung tâm Hội nghị				
		Hệ thống camera an ninh xung quanh TTHN	Bộ		12	
4	Sở Khoa học và Công nghệ					Công văn số 361/SKHCN-VPTTr ngày 15/4/2022
4.1	Văn phòng Sở					
		Quả cân cấp chính xác M1 loại 20kg	Cái	38	38	
		Quả cân cấp chính xác M1 Loại 10kg	Cái	1	1	
		Quả cân cấp chính xác M1 Loại 5kg	Cái	1	1	
		Quả cân cấp chính xác M1 Loại 2kg	Cái	2	2	
		Quả cân cấp chính xác M1 Loại 1kg	Cái	1	1	
		Bình chuẩn kim loại hạng 2 Bình chuẩn kim loại hạng 2 loại 200 lít	Cái	1	1	
		Bình chuẩn kim loại hạng 2 Bình chuẩn kim loại hạng 2 loại 100 lít	Cái	1	1	
		Bình chuẩn kim loại hạng 2 Bình chuẩn kim loại hạng 2 loại 50 lít	Cái	2	2	
		Bình chuẩn kim loại hạng 2 Bình chuẩn kim loại hạng 2 loại 20 lít	Cái	2	2	
		Bình chuẩn kim loại hạng 2 Bình chuẩn kim loại hạng 2 loại 10 lít	Cái	2	2	
		Bình chuẩn kim loại hạng 2 Bình chuẩn kim loại hạng 2 loại 5 lít	Cái	2	2	
		Bình chuẩn kim loại hạng 2 Bình chuẩn kim loại hạng 2 loại 2 lít	Cái	2	2	
		Cân điện tử 150kg, bước nhảy: 30g	Cái	1	1	
		Cân điện tử sách tay 150kg, bước nhảy: 50g	Cái	1	1	
		Bộ quả cân F ₁ phạm vi đo 1mg-500g	Bộ	2	2	
		Bộ quả cân F ₁ phạm vi đo 10mg-100g	Bộ	1	1	
		Bộ quả cân F ₁ phạm vi đo 1g-500g	Bộ	1	1	
		Bộ quả cân F ₂ phạm vi đo 1mg-500g	Bộ	1	1	
		Bộ thiết bị kiểm định huyết áp kế	Bộ	1	1	
		Bình kiểm định đồng hồ nước di động	Cái	1	1	
		Thiết bị thử độ bền và hấp thụ xung động mũ bảo hiểm	Bộ		1	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Máy kiểm tra test nhanh công tơ điện	Cái		1	
		Dụng cụ thử chạm điện hình ngón tay	Cái	1	1	
		Thiết bị kiểm công tơ cầm tay 3 pha	Bộ	1	1	
		Máy đo chỉ số ốc - tan	Cái	1	1	
		Máy kiểm tra vàng	Cái	1	1	
		Máy ảnh kỹ thuật số	Cái	1	1	
		Máy quay camera	Cái	1	1	
		Bình chuẩn di động kiểm định/kiểm tra đồng hồ nước	Cái	1	1	
		Thiết bị kiểm tra khả năng tách khí và dẫn nở ống của cột đo xăng dầu	Bộ	1	1	
		Thước cặp điện tử	Cái	1	1	
		Cặp Panme	Cái	1	1	
		Máy đo phóng xạ điện tử hiển thị số	Cái	2	2	
4.2	Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và Công nghệ Tuyên Quang					
		Chuẩn đo lường kiểm định taximet lưu động	Bộ	1	1	
		Thiết bị kiểm định công tơ điện 1 pha	Bộ	1	1	
		Thiết bị kiểm định công tơ điện 3 pha	Bộ	1	2	
		Thiết bị kiểm định đo điện tim	Bộ	1	1	
		Thiết bị kiểm định đo đồng hồ nước	Bộ	1	1	
		Bộ bình chuẩn kim loại hạng 2 kiểm định xăng dầu	Bộ	1	1	
		Bộ quả cân F1 (1mg-1kg)	Bộ	1	1	
		Quả cân F2 (loại 1kg)	Quả	2	2	
		Quả cân F2 (loại 2kg)	Quả	1	1	
		Bộ Thiết bị phụ	Bộ	1	1	
		Quả chuẩn M1 loại 1 kg	Quả	5	5	
		Quả chuẩn M1 loại 2 kg	Quả	6	6	
		Quả chuẩn M1 loại 5 kg	Quả	19	20	
		Quả chuẩn M1 loại 10 kg	Quả	11	15	
		Quả chuẩn M1 loại 20 kg	Quả	802	1200	
		Máy đo điện trở tiếp địa	Bộ	1	1	
		Thiết bị kiểm định X-quang	Bộ		1	
		Thiết bị kiểm định an toàn bức xạ	Bộ		1	
		Thiết bị phục vụ nghiên cứu ứng dụng, kiểm định kiểm nghiệm	Bộ		1	
5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn					Công văn số 652/SNN-KH ngày 15/4/2022

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
5.1	Văn phòng Sở					
		Máy chủ (gồm máy chủ và thiết bị lưu điện)	Bộ	1	1	
		Máy in A3	Cái	0	1	
		Máy Scan 2 mặt siêu tốc	Cái	0	1	
		Máy Photocopy siêu tốc	Cái	0	1	
		Thiết bị âm thanh Hội trường (cục công suất, bàn trộn âm thanh, loa, mic,...)	Bộ	1	1	
		Thiết bị hội nghị truyền hình trực tuyến (gồm đầu thu phát, bộ điều khiển, mic)	Bộ	1	1	
		Hệ thống thiết bị mạng không dây	Bộ	1	1	
		Camera an ninh	Bộ	1	1	
		Máy tính dùng làm thiết bị đầu cuối cho Hội nghị truyền hình trực tuyến	Cái	0	2	
		Camera chuyên dùng thiết bị cho Hội nghị truyền hình trực tuyến	Cái	1	2	
		Phần mềm chuyên dụng dành cho thiết bị đầu cuối Hội nghị truyền hình trực tuyến	Bộ	1	1	
		Phần mềm chuyên dụng cho phòng họp không giấy	Bộ	0	1	
		Tủ Rack chuyên dụng cho thiết bị HN trực tuyến	Bộ	0	1	
		Tivi chuyên dụng cho thiết bị Hội nghị trực tuyến	Cái	0	2	
		Loa treo tường chuyên dụng cho thiết bị Hội nghị trực tuyến	Cái	0	4	
		Tăng âm số liên chuyên dụng cho thiết bị Hội nghị trực tuyến	Cái	0	1	
		Phần mềm báo cáo trực tuyến 3 cấp	Bộ	1	1	
		Hệ thống thiết bị một cửa điện tử	Bộ	1	1	
		Phần mềm quản lý cán bộ	Bộ	1	1	
		Trang thông tin điện tử của Sở	Bộ	1	1	
		Thiết bị bảo mật	Bộ	0	2	
		Máy ảnh phục vụ cho chuyên ngành	Cái	1	2	
		Tủ lạnh dùng bảo quản mẫu phục vụ chuyên ngành	Cái	0	1	
		Máy quay phim chuyên dụng phục vụ cho chuyên ngành	Cái	0	1	
5.2	Trung tâm Khuyến nông					

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Máy ảnh phục vụ cho chuyên ngành	Cái	1	1	
		Máy quay phim phục vụ cho chuyên ngành	Cái	1	1	
		Tủ chống ẩm	Cái	0	1	
5.3	Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản					
		Tủ lạnh y tế phục vụ dùng để bảo quản vắc xin	Cái	5	5	
		Máy phát điện 10KVA (Dự phòng sử dụng khi mất điện tại kho lạnh bảo quản vắc xin)	Cái	2	2	
		Hệ thống thiết bị kho lạnh bảo quản vắc xin	Bộ	1	1	
		Hệ thống thiết bị chẩn đoán phi lâm sàng	Bộ	0	0	
		Máy phun khử trùng	Cái	1	1	
		Máy trộn dung dịch	Cái	1	1	
		Máy đọc số chip điện tử	Cái	1	1	
		Chip điện tử PIT Tag	Cái	94	350	
		Máy đo ôxy hoà tan đa chỉ tiêu	Cái	1	1	
		Máy đo pH, nhiệt độ cầm tay	Cái	1	1	
		Kính hiển vi	Cái	1	1	
		Máy đo độ sâu của nước	Cái	1	1	
		Máy đo 36 chỉ tiêu môi trường nước	Cái	1	1	
5.4	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật					
		Máy li tâm	Cái	0	1	
		Máy đo thủy phần	Cái	0	1	
		Kính hiển vi	Cái	6	6	
		Kính soi nổi		1	1	
		Tủ định ôn	Cái	0	2	
		Tủ sấy	Cái	0	1	
		Cân phân tích	Cái	1	1	
		Máy ảnh phục vụ cho chuyên ngành	Cái	1	1	
		Tủ cấy vô trùng	Cái	0	1	
		Tủ lạnh bảo quản mẫu	Cái	0	2	
		Tủ ẩm	Cái	0	1	
		Tủ sinh trưởng	Cái	0	1	
		Máy bơm động cơ phun thuốc BVTV	Cái	0	0	
		Máy đo độ đường Brix điện tử	Cái	0	1	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Máy đo PH và độ ẩm đất	Cái	0	1	
		Máy định vị GPS cầm tay	Cái	0	2	
		Máy vi tính xách tay cấu hình cao để sử dụng phần mềm chuyên ngành	Cái	0	5	
5.5	Trung tâm Điều tra, quy hoạch - Thiết kế Nông lâm nghiệp					
		Thiết bị đo độ cao Suunto	Cái	5	5	
		Máy kinh vĩ điện tử	Cái	1	1	
		Máy địa bàn	Cái	7	7	
		Máy GPS	Cái	4	4	
		Máy toàn đạc điện tử	Cái	1	1	
		Máy in màu A0	Cái	1	1	
5.6	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn					
		Máy đo độ đục cầm tay	Cái	1	1	
		Máy đo đa chỉ tiêu pH/độ dẫn/TDS/Nhiệt độ/Oxy hòa tan	Cái	1	1	
		Máy đo nồng độ Clo dư hiện số Cầm tay	Cái	1	1	
		Máy đo pH để bàn	Cái	1	1	
		Máy đo độ đục để bàn	Cái	1	1	
		Máy quang phổ đo chất lượng nước phòng thí nghiệm.	Cái	1	1	
		Cân phân tích	Cái	1	1	
		Cân Kỹ thuật	Cái	1	1	
		Tủ sấy	Cái	1	1	
		Tủ âm điện tử hiện số	Cái	1	1	
		Tủ bảo quản mẫu đo BOD	Cái	1	1	
		Máy đo BOD	Cái	1	1	
		Thiết bị phản ứng nhiệt phá mẫu đo COD	Cái	1	1	
		Máy khuấy từ và gia nhiệt	Cái	1	1	
		Máy cất nước 1 lần	Cái	1	1	
		Bơm hút chân không	Cái	1	1	
		Bộ lọc chân không	Cái	1	1	
		Tủ cấy vi sinh 1.2M	Cái	1	1	
		Bình hút ẩm không vôi	Cái	1	1	
		Thiết bị dò khí độc cầm tay	Cái	1	1	
		Kính hiển vi soi nổi	Cái	1	1	
		Tủ hút khí độc	Cái	1	1	
5.7	Chi cục Thủy lợi					
		Máy thủy bình	Cái		1	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Máy ảnh phục vụ chuyên ngành	Cái	1	1	
		Máy vi tính để bàn cấu hình cao	Cái		1	
		Máy vi tính xách tay cấu hình cao	Cái		1	
		Máy định vị vệ tinh	Cái		1	
		Máy toàn đạc điện tử	Cái		1	
		Súng bắn bê tông - Súng bật nảy - Búa thử cường độ bê tông	Cái		1	
5.8	Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản					
		Máy đo độ ẩm	Cái	1	2	
		Máy đo tồn dư Nitrat	Cái	1	3	
		Tủ lạnh bảo quản test kiểm nghiệm mẫu	Cái	1	2	
		Máy ly tâm	Cái	1	1	
		Máy kiểm tra dư lượng thuốc trừ sâu	Cái	0	2	
		Máy nghiền mẫu phân tích	Cái	0	2	
		Máy lắc mẫu	Cái	0	1	
		Cân mẫu phân tích	Cái	1	1	
		Máy ảnh phục vụ chuyên ngành	Cái	0	1	
		Bể điều nhiệt	Cái	0	1	
		Máy ủ mẫu	Cái	0	1	
5.9	Ban quản lý khai thác CTTL Tuyên Quang					
		Máy kinh vĩ	Cái	1	1	
		Máy thủy bình	Cái	1	1	
		Máy vi tính cấu hình cao (dùng xây dựng bản đồ)	Cái	0	1	
		Máy đo toàn đạc điện tử	Cái	0	1	
		Thước đo cầm tay	Cái	0	1	
		Thước kỹ thuật	Cái	0	1	
		Máy ảnh kỹ thuật số phục vụ cho chuyên ngành	Cái	0	1	
		Máy quay phim kỹ thuật số phục vụ cho chuyên ngành	Cái	0	1	
		Máy định vị vệ tinh GPS	Cái	0	2	
		Ống nhôm ban ngày	Cái	0	1	
		Máy siêu âm bê tông sách tay	Cái	0	1	
		Súng thử cường độ bê tông	Cái	0	1	
5.10	Ban quản lý rừng phòng hộ Na Hang					
		Máy ảnh phục vụ chuyên ngành	Cái	0	15	
		Bộ đàm phục vụ chuyên ngành	Cái	0	15	
		Máy định vị GPS	Cái	5	15	
		Súng bắn hơi cay	Cái	3	10	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Thuyền cole	Cái	1	2	
		Ổng nhỏ	Cái	8	10	
		Máy Flycam	Cái	0	2	
		Máy quay phục vụ chuyên ngành	Cái	0	2	
		Máy quay theo dõi cảnh báo cháy rừng	Bộ	0	2	
		Dùi cui điện		6	15	
5.11	Ban Quản lý rừng phòng hộ Lâm Bình					
		Máy ảnh phục vụ chuyên ngành	Cái	7	26	
		Bộ đàm phục vụ chuyên ngành	Cái	7	26	
		Máy định vị GPS	Cái	14	28	
		Súng bắn hơi cay	Cái	4	15	
		Thuyền cole	Cái	3	3	
		Ổng nhỏ	Cái	8	14	
		Máy Flycam	Cái	0	4	
		Máy quay phục vụ chuyên ngành	Cái	0	4	
		Máy quay theo dõi cảnh báo cháy rừng	Bộ	0	4	
		Dùi cui điện	Cái	8	15	
5.12	Chi cục Kiểm lâm					
5.12.1	Văn phòng Chi cục Kiểm lâm					
		Máy chủ để chạy phần mềm phát hiện sớm điểm nghi cháy rừng từ ảnh vệ tinh	Cái	1	1	
		Máy chủ để chạy phần mềm giám sát mất rừng, suy giảm chất lượng rừng từ ảnh vệ tinh	Cái		1	
		Máy vi tính để bàn cấu hình cao để theo dõi diễn biến rừng	Cái	1	1	
		Máy vi tính để cài phần mềm tính cấp cảnh báo cháy rừng và điều khiển Biên cấp dự báo cháy rừng điện tử	Cái	1	1	
		Máy in màu A4 (Phục vụ theo dõi diễn biến rừng)	Cái		1	
		Máy ảnh kỹ thuật số	Cái	1	3	
		Camera kỹ thuật số Zoom Quang lớn để ghi hình động vật từ xa, ghi hình phục vụ xử lý VPHC	Cái		2	
		Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái		2	
		Bút ghi âm	Cái		2	
		Bút Camera hoặc cục áo Camera	Cái		2	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Thước kẹp đo đường kính cây	Cái	1	2	
		Khoan tăng trưởng	Cái		2	
		Thiết bị đo chiều cao cây đứng	Cái	1	2	
		Máy bẫy ảnh	Cái		2	
		Kẹp bắt rắn và động vật nhỏ nguy hiểm	Cái		2	
		Máy tính bảng (Để cài đặt phần mềm và bản đồ rừng kỹ thuật số phục vụ tuần tra rừng và kiểm tra hiện trường)	Cái	1	5	
		Ống nhôm ban ngày	Cái	1	3	
		Quần áo chống cháy	Cái	1	10	
		Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Cái	1	1	
		Máy chiếu	Cái	1	1	
		Biển cấp dự báo cháy rừng điện tử đặt tại các xã trong tỉnh (Điều khiển tập trung tại Chi cục Kiểm lâm)	Cái	12	90	
		Lều đi rừng	Cái	0	5	
		Máy định vị GPS	Cái	1	4	
		Máy photocopy siêu tốc	Cái	0	1	
		Máy scan siêu tốc	Cái	0	1	
		Máy in A3	Cái	0	1	
5.12.2	Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR					
		Máy ảnh kỹ thuật số phục vụ chuyên ngành	Cái	1	4	
		Quần áo chống cháy	Cái	4	10	
		Máy quay phim Sony 340E	Cái	1	1	
		Máy định vị vệ tinh GPS	Cái	2	5	
		Ống nhôm ban đêm	Cái	1	1	
		Ống nhôm ban ngày	Cái	2	5	
		Máy vi tính xách tay cấu hình cao (theo dõi diễn biến cháy rừng)	Cái		1	
		Máy bơm áp lực cao (Kèm theo ống dẫn nước)	Cái		1	
		Máy thổi gió	Cái		10	
		Máy cắt thực bì	Cái		10	
		Cưa xăng	Cái		1	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Máy tính bảng cấu hình cao (để cài đặt bản đồ phục vụ thông tin, kiểm tra các điểm báo cháy rừng trên địa bàn toàn tỉnh, để có biện pháp chữa cháy kịp thời và cài đặt phần mềm Locus map phục vụ cho công tác tuần tra, kiểm tra rừng)	Cái		5	
		Máy chiếu	Cái		1	
		Máy phun nước chữa cháy đeo vai	Cái		1	
		Nhà bạt (Lều đi rừng)	Cái		1	
		Bút ghi âm	Cái		2	
		Bút quay camera	Cái		2	
		Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái		1	
5.12.3	Hạt Kiểm lâm huyện Chiêm Hoá					
		Máy vi tính cấu hình cao (cập nhật diễn biến rừng)	Cái		5	
		Máy định vị vệ tinh GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	4	6	
		Máy quay phim	Cái		1	
		Máy ảnh KTS phục vụ chuyên ngành	Cái	2	2	
		Bút ghi âm	Cái		5	
		Bộ đàm phục vụ cho chuyên ngành	Bộ	2	2	
		Camera giám sát	Cái	6	6	
		Máy bơm chữa cháy áp lực cao (kèm theo hệ thống ống dẫn nước)	Cái		1	
		Máy thổi gió	Cái		8	
		Máy cắt thực bì	Cái		8	
		Cưa xăng	Cái		5	
		Máy tính bảng loại có 3G, GPS (Để cài đặt bản đồ hiện trạng rừng kỹ thuật số)	Cái	2	5	
		Ống nhôm ban ngày	Cái	3	5	
		Ống nhôm ban đêm	Cái		1	
		Quần áo chống cháy		1	8	
		Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm, không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Bộ		1	
		Máy Scan siêu tốc	Cái		1	
		Máy chiếu	Cái	1	1	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái		1	
5.12.4	Hạt Kiểm lâm Thành phố Tuyên Quang					
		Máy vi tính cấu hình cao (cập nhật diễn biến rừng)	Cái		5	
		Máy định vị vệ tinh GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	5	5	
		Máy quay phim	Cái		1	
		Máy ảnh KTS phục vụ chuyên ngành	Cái	1	2	
		Bút ghi âm	Cái		5	
		Bộ đàm phục vụ cho chuyên ngành	Bộ		2	
		Máy tính bảng loại có 3G, GPS (Để cài đặt bản đồ hiện trạng rừng kỹ thuật số)	Cái	1	5	
		Ổng nhôm ban ngày	Cái	3	5	
		Ổng nhôm ban đêm	Cái		1	
		Quần áo chống cháy	Bộ		8	
		Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm, không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Bộ		1	
		Máy Scan siêu tốc	Cái		1	
		Máy chiếu	Cái	1	1	
		Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái		1	
5.12.5	Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Cham Chu					
		Máy vi tính cấu hình cao (cập nhật diễn biến rừng)	Cái		5	
		Máy định vị vệ tinh GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	3	6	
		Máy quay phim	Cái		1	
		Máy ảnh KTS phục vụ chuyên ngành	Cái	1	2	
		Bút ghi âm	Cái		5	
		Bộ đàm phục vụ cho chuyên ngành			2	
		Camera giám sát	Cái		6	
		Máy bơm chữa cháy áp lực cao (kèm theo hệ thống ống dẫn nước)	Cái		1	
		Máy thổi gió	Cái		8	
		Máy cắt thực bì	Cái		8	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Cưa xăng	Cái		5	
		Máy tính bảng loại có 3G, GPS (Để cài đặt bản đồ hiện trạng rừng kỹ thuật số)	Cái	2	5	
		Ống nhôm ban ngày	Cái	3	5	
		Ống nhôm ban đêm	Cái	1	1	
		Quần áo chống cháy	Bộ	1	8	
		Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm, không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Bộ	1	1	
		Máy Scan siêu tốc	Cái		1	
		Máy chiếu	Cái	1	1	
		Camera kỹ thuật số Zoom Quang lớn để ghi hình động vật từ xa	Cái		1	
		Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái		1	
5.12.6	Hạt Kiểm lâm huyện Chiêm Hoá					
		Máy vi tính cấu hình cao (cập nhật diễn biến rừng)	Cái		5	
		Máy định vị vệ tinh GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	4	6	
		Máy quay phim	Cái		1	
		Máy ảnh KTS phục vụ chuyên ngành	Cái	1	1	
		Bút ghi âm	Cái		5	
		Bộ đàm phục vụ cho chuyên ngành			2	
		Camera giám sát	Cái	3	5	
		Máy bơm chữa cháy áp lực cao (kèm theo hệ thống ống dẫn nước)	Cái		1	
		Máy thổi gió	Cái		8	
		Máy cắt thực bì	Cái		8	
		Cưa xăng	Cái		5	
		Máy tính bảng loại có 3G, GPS (Để cài đặt bản đồ hiện trạng rừng kỹ thuật số)	Cái	4	5	
		Ống nhôm ban ngày	Cái	3	5	
		Ống nhôm ban đêm	Cái	1	1	
		Quần áo chống cháy	Bộ	1	8	
		Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm, không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Bộ	1	1	
		Máy Scan siêu tốc	Cái		1	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Máy chiếu	Cái	1	1	
		Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái		1	
5.12.7	Hạt Kiểm lâm huyện Lâm Bình					
		Máy tính để bàn cấu hình cao (cập nhật diễn biến rừng)	Cái		5	
		Máy định vị vệ tinh GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	5	6	
		Máy quay phim	Cái		1	
		Máy ảnh KTS phục vụ chuyên ngành	Cái		2	
		Bút ghi âm	Cái		5	
		Bộ đàm phục vụ cho chuyên ngành	Cái		2	
		Camera giám sát	Cái		6	
		Máy bơm chữa cháy áp lực cao (kèm theo hệ thống ống dẫn nước)	Cái		1	
		Máy thổi gió	Cái		8	
		Máy cắt thực bì	Cái		8	
		Cưa xăng	Cái		5	
		Máy tính bảng loại có 3G, GPS (Để cài đặt bản đồ hiện trạng rừng kỹ thuật số)	Cái	2	5	
		Ổng nhôm ban ngày	Cái	3	5	
		Ổng nhôm ban đêm	Cái	1	1	
		Quần áo chống cháy	Bộ	1	8	
		Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm, không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Bộ	1	1	
		Máy Scan siêu tốc	Cái		1	
		Máy chiếu	Cái	1	1	
		Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái		1	
5.12.8	Hạt Kiểm lâm huyện Yên Sơn					
		Máy vi tính cấu hình cao (cập nhật diễn biến rừng)	Cái		5	
		Máy định vị vệ tinh GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	8	8	
		Máy quay phim	Cái		1	
		Máy ảnh KTS phục vụ chuyên ngành	Cái	1	2	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Bút ghi âm	Cái		5	
		Bộ đàm phục vụ cho chuyên ngành	Cái		2	
		Camera giám sát	Cái		6	
		Máy bơm chữa cháy áp lực cao (kèm theo hệ thống ống dẫn nước)	Cái		1	
		Máy thổi gió	Cái		8	
		Máy cắt thực bì	Cái		8	
		Cưa xăng	Cái		5	
		Máy tính bảng loại có 3G, GPS (Để cài đặt bản đồ hiện trạng rừng kỹ thuật số)	Cái	4	5	
		Ống nhôm ban ngày	Cái	3	5	
		Ống nhôm ban đêm	Cái		1	
		Quần áo chống cháy	Bộ	1	8	
		Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm, không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Bộ		1	
		Máy Scan siêu tốc	Cái		1	
		Máy chiếu	Cái		1	
		Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái		1	
5.12.9	Hạt Kiểm lâm huyện Na Hang					
		Máy vi tính cấu hình cao (cập nhật diễn biến rừng)	Cái		5	
		Máy định vị vệ tinh GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	7	10	
		Máy quay phim	Cái		1	
		Máy ảnh KTS phục vụ chuyên ngành	Cái	1	2	
		Bút ghi âm	Cái		5	
		Bộ đàm phục vụ cho chuyên ngành	Cái		2	
		Camera giám sát	Cái	5	10	
		Máy bơm chữa cháy áp lực cao (kèm theo hệ thống ống dẫn nước)	Cái		1	
		Máy thổi gió	Cái		8	
		Máy cắt thực bì	Cái		8	
		Cưa xăng	Cái		5	
		Máy tính bảng loại có 3G, GPS (Để cài đặt bản đồ hiện trạng rừng kỹ thuật số)	Cái	2	5	
		Ống nhôm ban ngày	Cái	3	10	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Ổng nhôm ban đêm	Cái		2	
		Quần áo chống cháy	Bộ	1	8	
		Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm, không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Bộ		1	
		Máy Scan siêu tốc	Cái		1	
		Máy chiếu	Cái	1	1	
		Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái		2	
5.12.10	Hạt Kiểm lâm huyện Sơn Dương					
		Máy vi tính cấu hình cao (cập nhật diễn biến rừng)	Cái		10	
		Máy định vị vệ tinh GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	5	12	
		Máy quay phim	Cái		1	
		Máy ảnh KTS phục vụ chuyên ngành	Cái		2	
		Bút ghi âm	Cái		5	
		Bộ đàm phục vụ cho chuyên ngành	Cái		5	
		Camera giám sát	Cái	4	10	
		Máy bơm chữa cháy áp lực cao (kèm theo hệ thống ống dẫn nước)	Cái		1	
		Máy thổi gió	Cái		8	
		Máy cắt thực bì	Cái		8	
		Cưa xăng	Cái		5	
		Máy tính bảng loại có 3G, GPS (Để cài đặt bản đồ hiện trạng rừng kỹ thuật số)	Cái	2	10	
		Ổng nhôm ban ngày	Cái	3	10	
		Ổng nhôm ban đêm	Cái		2	
		Quần áo chống cháy	Bộ	1	8	
		Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm, không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Bộ	1	1	
		Máy Scan siêu tốc	Cái		1	
		Máy chiếu	Cái	1	1	
		Máy in Bản đồ hiện trạng rừng hằng năm khổ A0	Cái		1	
		Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái		1	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
5.12.11	Ban quản lý rừng đặc dụng Tân Trào					
		Máy tính để bàn cấu hình cao (cập nhật, lưu trữ hồ sơ, số hóa bản đồ trong cập nhật diễn biến rừng)	Cái		10	
		Máy định vị vệ tinh GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	4	10	
		Máy quay phim	Cái		1	
		Máy ảnh KTS phục vụ chuyên ngành	Cái		2	
		Bộ đàm phục vụ cho chuyên ngành	Cái		5	
		Máy bơm chữa cháy áp xuất cao (kèm theo hệ thống ống dẫn nước)	Cái	1	1	
		Máy thổi gió	Cái		8	
		Máy cắt thực bì	Cái		8	
		Cưa xăng	Cái		5	
		Máy tính bảng loại có 3G, GPS (Để cài đặt bản đồ hiện trạng rừng kỹ thuật số)	Cái	1	5	
		Ống nhôm ban ngày	Cái	1	5	
		Ống nhôm ban đêm	Cái	1	1	
		Quần áo chống cháy	Bộ	1	8	
		Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm, không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Bộ		1	
		Máy Scan siêu tốc	Cái		1	
		Máy chiếu	Cái	1	1	
		Thiết bị âm thanh	Bộ	2	5	
		Máy in Bản đồ hiện trạng rừng hằng năm khổ A0	Cái		1	
		Camera kỹ thuật số Zoom Quang lớn để ghi hình động vật từ xa	Cái		1	
		Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và hỗ trợ, phục vụ chỉ huy chữa cháy rừng	Cái		1	
5.12.12	Ban quản lý rừng đặc dụng Na Hang					
		Máy vi tính cấu hình cao (cập nhật diễn biến rừng)	Cái		5	
		Máy định vị vệ tinh GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	3	6	
		Máy quay phim	Cái		1	
		Máy ảnh KTS phục vụ chuyên ngành	Cái	1	2	
		Bút ghi âm	Cái		5	
		Bộ đàm phục vụ cho chuyên ngành	Cái	5	5	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Camera giám sát	Cái	1	6	
		Máy bơm chữa cháy áp lực cao (kèm theo hệ thống ống dẫn nước)	Cái		1	
		Máy thổi gió	Cái		8	
		Máy cắt thực bì	Cái		8	
		Cưa xăng	Cái		5	
		Máy tính bảng loại có 3G, GPS (Để cài đặt bản đồ hiện trạng rừng kỹ thuật số)	Cái	1	5	
		Ổng nhôm ban ngày	Cái	3	5	
		Ổng nhôm ban đêm	Cái	1	1	
		Quần áo chống cháy	Bộ	1	8	
		Thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm, không khí, lượng mưa tự động phục vụ tính cấp cảnh báo cháy rừng	Bộ	1	1	
		Máy Scan siêu tốc	Cái		1	
		Máy chiếu	Cái	1	1	
		Camera kỹ thuật số Zoom Quang lớn để ghi hình động vật từ xa	Cái		1	
		Drone (Flycam) phục vụ quan sát rừng ở nơi khó tiếp cận và ghi hình hiện trường trồng rừng, phá rừng, cháy rừng từ trên cao	Cái		1	
6	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch					Công văn số 334/SVHTTDL-VP ngày 13/4/2022
		Tăng âm	Bộ	1	2	
		Loa treo tường	Cái	10	10	
		Tivi	Cái	7	8	
		Bàn trộn âm thanh (Mixer)	Cái	1	2	
		Đầu thu Micro	Cái	1	2	
		Micro cổ ngỗng	Cái	25	35	
		Tủ để thiết bị âm thanh	Cái	1	2	
		Thiết bị đầu cuối	Bộ	1	2	
		Micro không dây	Cái	1	5	
		Máy chiếu	Cái	1	2	
		Loa thùng hội trường	Cái		4	
		Camera giám sát an ninh	Cái	8	12	
		Hệ thống bơm nước và vòi PCCC	Bộ	1	1	
		Màn chiếu	Cái	2	3	
		Máy ảnh kỹ thuật số phục vụ cho chuyên ngành	Cái	1	2	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Máy quay camera phục vụ cho chuyên ngành	Cái		3	
		Máy đo cường độ âm thanh	Cái	1	1	
		Máy ghi âm	Cái		5	
		Máy vi tính xách tay phục vụ chuyên ngành	Cái		3	
		Máy đo hàm lượng nước	Cái	1	1	
		Máy camera mini	Cái	1	1	
7	Sở Công thương					Công văn số 413/SCT-VP ngày 15/4/2022
7.1	Văn phòng Sở					
		Máy in A3	Cái	2	4	
		Máy Scan 2 mặt siêu tốc	Cái	1	2	
		Máy chiếu, thiết bị màn chiếu	Cái	1	1	
		Máy chủ	Cái	1	2	
		Bộ lưu điện máy chủ	Bộ		2	
		Âm ly, loa đài phục vụ hội trường	Bộ		1	
		Máy ảnh kỹ thuật số phục vụ cho chuyên ngành	Cái		1	
		Máy tính xách tay cấu hình cao	Cái		2	
		Máy định vị GPS phục vụ chuyên ngành	Cái	2	2	
		Máy đo chiều cao phục vụ chuyên ngành	Cái	1	1	
		Ống nhòm đo khoảng cách	Cái		2	
		Ampe kim phục vụ chuyên ngành	Cái	1	2	
7.2	Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp					
		Máy in A3	Cái	1	1	
		Máy Scan 2 mặt siêu tốc	Cái		1	
8	Sở Nội vụ					Công văn số 319/SNV-VP ngày 14/4/2022
8.1	Văn phòng Sở					
		Máy in thẻ cán bộ, công chức, viên chức	Cái	1	1	
		Máy ảnh kỹ thuật số phục vụ cho chuyên ngành	Cái	1	1	
		Tăng âm, loa phục vụ hội trường			1	
		Micro cầm tay	Cái		2	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
8.2	Ban Thi đua - Khen thưởng					
		Máy in Bằng khen	Cái	1	1	
8.3	Trung tâm Lưu trữ lịch sử					
		Máy chủ	Cái	2	2	
		Lưu điện máy chủ	Cái	1	1	
		Thiết bị bảo mật mạng		1	1	
		Thiết bị lưu trữ dữ liệu		2	1	
		Máy photo	Cái	1	1	
		Hệ thống mạng		1	1	
		Máy Scan A4	Cái	3	2	
		Máy tính chuyên dùng	Cái	5	2	
		Giá sắt cố định bảo quản tài liệu	Cái	300	300	
		Máy kiểm kê tài liệu	Cái	1	1	
		Hệ thống báo cháy		1	1	
		Giá Compac bảo quản tài liệu	Cái		400	
		Bộ dụng cụ đo nhiệt độ, độ ẩm không khí	Bộ		10	
		Bình khí CO2 bảo quản tài liệu	Cái		100	
		Máy hút ẩm tài liệu	Cái		30	
		Máy khử trùng tài liệu	Cái		2	
		Máy vệ sinh tài liệu lưu trữ	Cái		2	
		Máy in thẻ độc giả	Cái		1	
		Máy khử axit tài liệu lưu trữ	Cái		1	
		Máy hút bụi công nghiệp	Cái		2	
		Hệ thống thiết bị tu bổ, phục chế tài liệu	Bộ		1	
		Hệ thống Camera giám sát	Bộ		1	
		Hệ thống thiết bị lập bản sao bảo hiểm microfilm	Bộ		1	
		Máy quét mã vạch	Cái		1	
9	Sở Xây dựng					
9.1	Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng					
		Máy uốn kéo vạm năng 100 tấn Model	Cái	1	1	
		Máy nén thủy lực 200 tấn	Cái	1	1	
		Máy nén thủy lực 150 tấn	Cái	1	1	
		Máy trộn vữa xi măng cát tự động JJ15	Cái	1	1	
		Máy xác định độ mài mòn MCA 2006	Cái	1	1	
		Máy cắt phẳng 2 tốc độ EDJ- 1	Cái	1	1	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Máy dẫn tạo mẫu xi măng MD-2006	Cái	1	1	
		Máy nén tam liên WG - 1C	Cái	1	1	
		Máy nén CBR 2	Cái	1	1	
		Máy quay ly tâm chiết suất nhựa	Cái	1	1	
		Máy đo kim lún nhựa	Cái	1	1	
		Máy thử độ giãn dài nhựa LY 20A	Cái	1	1	
		Máy nén Marshall MSY - 30	Cái	1	1	
		Máy khoan mẫu bê tông, bê tông nhựa	Cái	1	1	
		Máy siêu âm bê tông TICO	Cái	1	1	
		Máy định vị cốt thép Profometer 5	Cái	1	1	
		Cân điện tử 6000g/0.01g	Cái	1	1	
		Máy đo độ ẩm, độ chặt hiện trường bằng PP điện	Cái	1	1	
		Máy toàn đạc điện tử	Cái	1	1	
		Máy siêu âm khuyết kim loại + Đầu dò các loại	Cái	1	1	
		Máy khoan bê tông động cơ xăng	Cái	1		
		Máy cắt gia công mẫu gạch, đá	Cái	1	1	
		Máy chiếu	Cái	1	1	
		Máy nén bê tông	Cái	1	1	
		Cân 310g/0.001g	Cái	1	1	
		Cân 6000g/0,01g	Cái	1	1	
		Máy đo điện trở	Cái	1	1	
		Bộ dao đai	Bộ	1	1	
		Máy đo khoảng cách bằng Laser	Cái	1	1	
		Thiết bị đo bám dính vữa	Bộ	1	1	
		Tủ sấy	Cái	1	1	
		Bình hút chân không bằng thủy tinh	Cái	1		
		Máy hút bụi	Cái	1		
		Máy đục phá bê tông	Cái	1	1	
		Bộ sàng cấp phối	Bộ	1		
		Khuôn đúc mẫu	Cái	1		
		Máy nén uốn/xi măng điện tử	Cái	1	1	
		Bộ sàng cát, TCVN	Bộ	1		
		Máy lắc sàng	Cái	1	1	
		Bình rửa cát	Cái	1		
		Bình rửa đá	Cái	1		
		Côn thử độ xốp của đá	Cái	1		
		Côn thử độ xốp của cát	Cái	1		
		Bộ thùng đo thể tích	Bộ	1		

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Xi lanh nén đập đá, d75mm	Cái	1		
		Xi lanh nén đập đá, d150mm	Cái	1		
		Thước cặp cải tiến	Cái	1		
		Tạp chất hữu cơ	Cái	1		
		Xác định hạt mềm yếu	Cái	1		
		Cối Proctoc tiêu chuẩn	Cái	1	1	
		Cối Proctor cải tiến	Cái	1	1	
		Bộ khuôn CBR model S200-01	Bộ	1	1	
		Tấm đệm tạo mẫu model S200-03	Cái	1		
		Đồng hồ số mode S376	Cái	1		
		Chày Proctor tiêu chuẩn	Cái	1		
		Chày Proctor cải tiến	Cái	1		
		Máy đầm Proctor/CBR tự động	Cái	1	1	
		Giới hạn chảy model S170	Cái	1	1	
		Máy khoan mẫu bê tông cầm tay	Cái	1	1	
		Mũi khoan 4"	Cái	1		
		Mũi khoan 3"	Cái	1		
		Súng thử cường độ bê tông	Cái	1	1	
		Kẹp gấp	Cái	1		
		Máy nén uốn bê tông 2000kN	Cái	1	1	
		Khuôn đúc mẫu bê tông	Cái	1	1	
		Khuôn đúc mẫu bê tông hình trụ	Cái	1	1	
		Cân điện tử 30Kg model BC - 30	Cái	1	1	
		Cân điện tử 6kg model BC - 6	Cái	1	1	
		Máy vụn năng 1000KN: TECH	Cái	1	1	
		Máy siêu âm bê tông xách tay	Cái	1	1	
		Máy kích thủy lực 500 tấn	Cái	1	1	
		Tủ dưỡng mẫu xi măng	Cái	1	1	
		Máy kiểm tra độ mài mòn của gạch ốp lát và ceramic	Cái	1	1	
		Máy kiểm tra độ bền uốn của gạch men, gốm sứ	Cái	1	1	
9.2	Trung tâm quy hoạch xây dựng					
		Máy vi tính cấu hình cao	Cái	5	7	
		Máy toàn đạc	Cái	2	2	
		Máy in A0 (in bản đồ)	Cái	1	2	
		Máy định vị	Cái	1	2	
		Máy photocopy	Cái	1	2	
		Máy thủy bình	Cái	1	2	
		Máy khoan địa chất	Cái	1	1	
		Thiết bị vệ tinh	Cái	1	1	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
10	Sở Tài chính					
		Máy vi tính để bàn cấu hình cao	Bộ	5	40	
		Máy vi tính xách tay cấu hình cao	Cái	4	15	
		Máy tính bảng cấu hình cao	Cái	0	10	
		Tăng âm, loa phục vụ hội trường	Bộ	2	4	
		Micro cầm tay	Cái	4	15	
		Máy ảnh kỹ thuật số phục vụ công tác chuyên ngành	Cái	1	2	
		Thiết bị bảo mật	Cái	1	2	
		Thiết bị lưu điện chuyên dụng dung lượng lớn	Cái	1	40	
		Máy chiếu, thiết bị màn chiếu	Bộ	1	4	
11	BQL dự án ĐTXD các công trình Nông nghiệp và PTNT					Công văn số 334/DANN-KHTC ngày 14/4/2022
		Máy thủy bình điện tử	Cái	1	2	
		Búa thử độ cứng bê tông	Cái	1	1	
		Bánh xe đo khoảng cách	Cái	1	1	
		Bộ xuyên động DCP	Cái	1	1	
		Máy kinh vĩ điện tử	Cái		2	
		Thuốc kẹp cơ khí	Cái		2	
		Máy đo sâu cầm tay	Cái		2	
		Máy GPS cầm tay	Cái		2	
12	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông					Công văn số 277/BQLDA-HCTH ngày 13/4/2022
		Máy thủy bình	Cái	1		
		Máy kinh vĩ	Cái	1		
		Máy đo đạc điện tử	Cái		1	
		Máy định vị cầm tay	Cái		1	
		Máy siêu âm cốt thép	Cái		1	
		Máy tính xách tay cấu hình cao phục vụ công tác trình chiếu hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công	Cái	2	4	
		Máy tính để bàn cấu hình cao chạy được phần mềm chuyên ngành	Bộ	8	10	
		Máy đo cầm tay	Cái		2	
		Súng thử cường độ bê tông	Cái		1	
		Máy dò vị trí cốt thép cầm tay	Cái		1	
		Máy quay kỹ thuật số và phụ kiện đồng bộ	Cái		1	
		Máy đo sâu cầm tay	Cái		1	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Máy in A3	Cái		1	
		Máy in màu A3	Cái		1	
12	Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng và Công nghiệp tỉnh					Công văn số 71/BQLDA-KHTC ngày 16/4/2022
		Thước đo góc điện tử Bosch - GIM 60	Cái	1	1	
		Thước Pame điện tử đo ngoài của Mitutoyo Nhật - 293-145-30	Cái	2	2	
		Thước Pame cơ khí đo ngoài của Mitutoyo Nhật - 104-139A	Cái	3	3	
		Thước kẹp điện tử Mitutoyo -500-752-20	Cái	3	3	
		Thước mét dây 7,5m (lô ban)	Cái	1	4	
		Thước mét dây 50m rọi	Cái	1	2	
		Máy đo khoảng cách laser Bosch - GLM80	Cái	2	2	
		Máy đo cầm tay độ ẩm gỗ và bê tông của testo Đức -606-1	Cái	1	1	
		Máy cân mực Laser	Cái	1	1	
		Bộ đàm	Cái	2	2	
		Máy định vị GPS	Cái	1	1	
		Máy siêu âm cốt thép	Cái		1	
		Máy siêu âm khuyết tật bê tông	Cái		1	
		Máy dò vị trí cốt thép cầm tay	Cái		1	
		Máy ảnh kỹ thuật số	Cái	1	2	
		Máy quay kỹ thuật số	Cái		1	
		Máy chiếu kỹ thuật số	Cái	1	1	
		Máy Scan màu	Cái	1	2	
13	Hội Nông dân tỉnh					Công văn số 1905-CV/HNDT ngày 15/4/2022
		Thiết bị Hội nghị trực tuyến	Bộ	1	1	
		Thiết bị lưu điện	Cái	1	1	
		Tivi 55 inch	Cái	6	6	
14	BQL các khu du lịch tỉnh					Công văn số 86/BQL-VP ngày 15/4/2022
		Tàu thủy chở khách phục vụ quảng bá, thu hút khách du lịch sinh thái Na Hàng-Lâm Bình	Chiếc	1	1	
		Loa kéo chuyên dùng phục vụ công các hướng dẫn khách du lịch	Cái	2	3	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Loa cây tổ chức sự kiện ngoài trời	Cái	1	2	
		Loa trợ giảng phục vụ hướng dẫn khách du lịch	Cái	5	5	
		Máy quay phim camera	Cái		1	
		Máy quay Flycam	Cái		1	
15	Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe					Công văn số 41/BC-TTĐN-SHLX ngày 13/4/2022
		Hệ thống phần mềm sát hạch lái xe ô tô trong hình	Bộ	1	1	
		Hệ thống thiết bị phần mềm sát hạch lái xe ô tô trên đường	Bộ	1	1	
		Hệ thống thiết bị phần mềm lái xe mô tô hai bánh hạng A1	Bộ	1	1	
		Hệ thống thiết bị giám sát tốc độ và quãng đường học thực hành lái xe	Bộ		1	
		Hệ thống thiết bị mô phỏng để đào tạo lái xe - cabin học lái xe ô tô	Bộ		1	
16	Trung tâm xúc tiến đầu tư					Công văn số 76/TTXT-XTTH ngày 15/4/2022
		Flycam (máy bay điều khiển từ xa có quay phim)	Cái	1		
		Máy ảnh kỹ thuật số phục vụ chuyên ngành	Cái	1		
		Máy quay kỹ thuật số phục vụ chuyên ngành	Cái		1	
		Máy vi tính để bàn cấu hình cao	Cái		3	
		Máy tính xách tay cấu hình cao	Cái		3	
		Máy tính bảng	Cái		3	
		Máy chủ	Cái		2	
		Máy photocopy siêu tốc	Cái		1	
		Máy in màu	Cái		2	
		Máy phát điện dự phòng	Cái		1	
		Bộ tăng âm, loa, micro trang bị tại phòng họp và nhà hội trường	Bộ		2	
		Camera chuyên dùng cho hội nghị trực tuyến và phụ kiện đồng bộ	Cái		1	
		Micro chuyên dùng cho hội nghị trực tuyến và phụ kiện đồng bộ	Bộ		1	
		Loa, âm ly chuyên dùng cho hội nghị trực tuyến và phụ kiện đồng bộ	Bộ		1	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Màn hình LED chất lượng hình ảnh cao	Cái		1	
		Máy điều hòa nhiệt độ công suất lớn	Cái		2	
		Máy định vị vệ tinh cầm tay	Cái		1	
		Thiết bị mạng internet và hệ thống mạng	Bộ		2	
18	Huyện Sơn Dương					
18.1	Văn phòng UBND huyện					
		Bộ máy vi tính		25		
		Máy in		25		
		Máy phô tô		2		
		Máy chủ			1	
		Máy in A3			1	
		Máy scan 2 mặt			1	
		Máy photocopy siêu tốc			1	
18.2	Văn phòng Huyện ủy Sơn Dương					
		Trạm biến áp		1		
		Máy phát điện KDE-45553	Cái	1		
		Máy bơm nước ITALIA	Cái	1		
		Máy vi tính	Cái	48		
		Âm ly + Loa đài	Cái	2		
		Máy điều hòa Panasonic	Cái	31		
		Tivi	Cái	5		
		Khối điều khiển trung tâm (BOSCH-CCS-CUD)	Bộ	1		
		Máy photocopy	Cái	2		
		Máy chiếu	Cái	3		
		Máy scan	Cái	2		
		Máy ảnh Canon	Cái	2		
		Barie điều khiển từ xa FORM-B	Cái	1		
		Bộ Camera quan sát	Bộ	1		
		Máy chống trộm KAWA	Cái	1		
		Máy hút ẩm	Cái	2		
		Bộ camera an ninh	Bộ	1		
		Bộ truyền hình trực tuyến	Bộ	2		
		Máy chủ	Cái		1	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Máy móc, thiết bị chuyên dùng hiện có			Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tối đa	Ghi chú
		Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7
		Máy in A3	Cái		1	
		Máy photocopì siêu tốc	Cái		1	
18.3	Phòng Tài chính -Kế hoạch					
		Máy chủ	Cái	1		
		Máy in A3	Cái	1	1	
		Máy scan 2 mặt	Cái	1		
		Máy photocopì siêu tốc	Cái		1	
18.4	Trung tâm Văn hóa TTTTTH					
		Máy tính bàn	Cái	22	16	
		Máy tính Laptop	Cái	3	1	
		Máy phát thanh	Cái	2	1	
		Máy in	Cái	12	12	
		Máy quay phim	Cái	5		
		Chân máy	Cái	4		
		Máy ghi âm	Cái	4		
		Pin máy quay	Cái	6		
		Mic	Cái	2		
		Máy ảnh	Cái	2		
		Máy hút ẩm	Cái	1		
		Đàn Organ	Cái	2	1	
		Phương tiện bay: ghi hình trên cao	Cái	1		
		Giàn âm thanh ánh sáng ngoài trời	Bộ	1	1	